



BẢN TIN CÔNG TÁC MẶT TRẬN QUẢNG TRỊ

SỐ 48



ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HỆ THỐNG MTTQ VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ



Thông tin điện tử



Cứu trợ thiện nguyện



Zalo



Facebook

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ

Website: ubmttqvn.quangtri.gov.vn; cuutro.quangtri.gov.vn

Địa chỉ: Số 35 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị



CHỦ ĐỀ BÀI VIẾT

Trang

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

Đào Mạnh Hùng -
UVBTVTU, Phó Chủ tịch
Thường trực Ủy ban
MTTQ Việt Nam tỉnh

TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

Dương Tân Long -
Phó Chủ tịch
UBMTTQ Việt Nam tỉnh

BAN BIÊN TẬP

Nguyễn Thị Ngọc Lan
Trần Văn Vọng
Võ Thị Thanh Nhân
Nguyễn Thị Thu Hà
Nguyễn Phương Lâm
Nguyễn Thị Mỹ Lệ
Nguyễn Lê Duy
Nguyễn Phong,
Lê Thị Hoàng Anh,
Nguyễn Thị Lệ Quyên
Phạm Thị Hà Vi

TRÌNH BÀY

Lê Duy

ĐỊA CHỈ

Số 35 Nguyễn Hữu Cảnh,
Phường Đồng Hới,
Tỉnh Quảng Trị

EMAIL

ubmt@quangtri.gov.com

WEBSITE

ubmttqvn.quangtri.gov.vn

- * Định hướng và nhiệm vụ trọng tâm công tác chuyển đổi số trong hệ thống MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2027. 1
- * Định hướng công tác chuyển đổi số trong các cơ quan của Đảng, MTTQ Việt Nam. 5
- * Giải pháp triển khai hiệu quả phong trào "Bình dân học vụ số". 7
- * Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và quản trị hoạt động theo hướng ứng dụng các sản phẩm số tại Văn phòng UBND tỉnh. 9
- * Định hướng nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hệ thống MTTQ Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030. 11
- * Đổi mới công tác đánh giá cán bộ thông qua bộ công cụ KPI nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong hệ thống MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội. 13
- * Đổi mới tư duy lãnh đạo, quản trị số và phát triển nguồn nhân lực số trong hệ thống MTTQ Việt Nam. 15
- * Công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng hệ thống thông tin các cơ quan, tổ chức trong hệ thống MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị. 17
- * Giải pháp nâng cao hiệu quả vận hành Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp trong hệ thống MTTQ Việt Nam. 19
- * Chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp. 21
- * Mặt trận Quảng Trị ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân. 23
- * Nông dân số với phát triển nông nghiệp thông minh và thương mại điện tử. 25
- * Vai trò của Đoàn Thanh niên trong phổ cập kỹ năng số và xây dựng công dân số tại cộng đồng. 27
- * Chuyển đổi số trong xây dựng tổ chức Công đoàn hiện đại và phục vụ đoàn viên. 29
- * Phụ nữ số - Động lực thúc đẩy chuyển đổi số trong gia đình và cộng đồng. 31
- * Ứng dụng công nghệ số trong đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng trên không gian mạng - thực tiễn và giải pháp từ hoạt động của hội CCB tỉnh Quảng Trị. 33
- * Ứng dụng nền tảng số trong tiếp nhận, xử lý và phản hồi ý kiến Nhân dân. 35
- * Nâng cao chất lượng công tác chuyển đổi số trong hoạt động của Hội Tin học góp phần kiến tạo Mặt trận số tỉnh Quảng Trị. 37
- * Chuyển đổi số gắn với thực hiện dân chủ ở cơ sở và xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc. 39
- * Xây dựng Khu dân cư thông minh và cộng đồng số từ thực tiễn công tác Mặt trận. 41
- * Vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong nâng cao kỹ năng số cho người dân vùng nông thôn, miền núi, đồng bào dân tộc thiểu số. 43
- * Mô hình vận động toàn dân học tập kỹ năng số thông qua phong trào "Bình dân học vụ số" - phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong xây dựng công dân số từ cơ sở. 45
- * Mô hình "Lắng nghe dân nói" - Giải pháp nâng cao hiệu quả giám sát, phản biện xã hội trên môi trường số. 47
- * Phát huy vai trò hạt nhân của cán bộ Mặt trận trong phổ cập kỹ năng số và hỗ trợ người dân tham gia chuyển đổi số toàn diện. 49
- * Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân trên nền tảng số - Kinh nghiệm từ thực tiễn Mặt trận cấp xã. 51
- * Infographic Dự án "Ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong hoạt động của hệ thống MTTQVN tỉnh Quảng Trị".



ĐỊNH HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HỆ THỐNG MTTQ VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ, GIAI ĐOẠN 2026 - 2027

(Trích tại Thông báo Kết luận của Đ.c Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Đào Mạnh Hùng tại Hội thảo “Nâng cao chất lượng công tác chuyển đổi số trong hệ thống MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị”)



Đ.c Đào Mạnh Hùng, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh phát biểu Kết luận Hội thảo “Nâng cao chất lượng công tác chuyển đổi số trong hệ thống MTTQVN tỉnh Quảng Trị”

1. Thống nhất mục tiêu và trách nhiệm thực hiện

Chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả là nội dung trọng tâm, quan trọng và thường xuyên trong chỉ đạo, điều hành của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, xã trong đổi mới nội dung, phương thức tổ chức và hoạt động hệ thống Mặt trận Tổ quốc các cấp phù hợp với vận hành chính quyền địa phương 2 cấp.

Chuyển đổi số phải làm cho công việc của Mặt trận được xử lý nhanh hơn, số liệu chính xác hơn, việc phối hợp thông suốt hơn và việc lắng nghe, phục vụ Nhân dân tốt hơn. Lấy kết quả sử dụng thực tế làm thước đo; không lấy số lượng phần mềm, tài khoản được cấp hoặc số lớp tập huấn làm kết quả cuối cùng.

Kết quả đạt được của chuyển đổi số

phải được thể hiện bằng việc giảm thời gian xử lý công việc có tính lặp lại nhiều lần, giảm thao tác thủ công; sử dụng cơ sở dữ liệu dùng chung hạn chế nhập lại dữ liệu, tăng độ chính xác, minh bạch và nâng cao hiệu quả công tác. Trước mắt, ứng dụng các bộ công cụ để sử dụng nhưng giải quyết được công việc thực tế thay vì một hệ thống phức tạp nhưng khó triển khai; tập trung giải quyết những bài toán đặt ra từ thực tiễn công việc.

Chuyển đổi số bắt đầu từ đổi mới tư duy, phương thức làm việc và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, bao gồm lãnh đạo, trưởng phòng ban, bộ phận trong toàn bộ hệ thống, Lãnh đạo phải đi đầu, tiên phong ứng dụng công nghệ số trong công tác, từ đó tạo chuyển biến trong đội ngũ cán bộ và từng bước hình thành phương thức làm việc số

trong toàn hệ thống.

Người đứng đầu trực tiếp sử dụng các hệ thống phục vụ chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm về kết quả tại đơn vị. Mỗi ban, đơn vị, địa phương bố trí một cán bộ đầu mối trong đội ngũ hiện có; lựa chọn ít nhất một công việc đang mất nhiều thời gian để cải tiến, xác định cách làm, sản phẩm và thời hạn hoàn thành. Ưu tiên nền tảng dùng chung của Trung ương và của tỉnh; chỉ đề xuất giải pháp mới khi đã rà soát khả năng đáp ứng của hệ thống hiện có.

2. Thống nhất báo cáo và chấm dứt yêu cầu nhập lại số liệu đã có

Giao Văn phòng chủ trì, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số hỗ trợ kỹ thuật, các ban chuyên môn thống nhất nội dung nghiệp vụ. Trong tháng 10/2026, rà soát các báo cáo định kỳ; bỏ chỉ tiêu trùng lặp, thống nhất cách tính, kỳ số liệu và đơn vị chịu trách nhiệm. Sản phẩm gồm bộ biểu mẫu chung, danh mục chỉ tiêu, hướng dẫn nhập liệu và phân quyền khai thác.

Tổ chức chạy thử trong tháng 10 và vận hành từ ngày 01/11/2026. Trước mắt có thể sử dụng Google Forms đối với số liệu tổng hợp không mật, không chứa thông tin cá nhân nhạy cảm và được phép đưa lên dịch vụ này; tài khoản quản trị phải do cơ quan kiểm soát. Số liệu cần ghi rõ kỳ báo cáo, người cập nhật, ngày cập nhật và nguồn kiểm chứng; khóa số liệu sau khi xác nhận, lưu vết khi điều chỉnh.

Các ban chuyên môn phải khai thác lại số liệu đã có, chỉ yêu cầu cơ sở bổ sung nội dung thiếu hoặc phát sinh mới. Văn phòng theo dõi số biểu mẫu được hợp nhất, thời gian tổng hợp trước và sau khi áp dụng, số yêu cầu báo cáo trùng lặp đã được loại bỏ. Việc thí điểm hệ thống báo

cáo chuyên nghiệp phải có phương án chuyển dữ liệu, tránh duy trì nhiều nơi nhập cùng một chỉ tiêu.

3. Hoàn thành xử lý văn bản và ký số trong toàn hệ thống

Đến hết tháng 11/2026, phần đầu 100% các ban, đơn vị trực thuộc, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường, đặc khu thực hiện tiếp nhận, giao xử lý, trình duyệt, ký số, phát hành và lưu văn bản đủ điều kiện trên Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp. Không coi việc cấp tài khoản là hoàn thành nhiệm vụ.

Tổ giúp việc phối hợp Văn phòng lập danh sách từng đơn vị còn vướng về tài khoản, chữ ký số, thiết bị hoặc kỹ năng; giao người hỗ trợ và hạn xử lý. Kiểm tra bằng một quy trình văn bản thực tế tại mỗi đơn vị. Người đứng đầu bảo đảm có người thay thế khi cán bộ đầu mối vắng mặt; việc sử dụng, bảo quản chữ ký số phải đúng trách nhiệm của người được cấp.

4. Thí điểm họp và xử lý công việc không giấy

Trong quý IV/2026, giao Văn phòng chủ trì thí điểm họp không giấy tại các phiên họp Ban Thường trực, phối hợp phục vụ các phiên họp Ban Thường vụ Đảng ủy; triển khai bàn làm việc không giấy đối với công việc đủ điều kiện. Tài liệu được đưa vào một thư mục hoặc hệ thống quản lý có phân quyền, sử dụng một bản cập nhật chính thức. Gửi tài liệu trước cuộc họp ít nhất một ngày làm việc, trừ trường hợp đột xuất.

Sau cuộc họp, lập danh sách nhiệm vụ gồm nội dung việc, người chủ trì, người phối hợp, hạn hoàn thành và sản phẩm phải nộp; cập nhật vào công cụ theo dõi chung. Văn phòng theo dõi đến khi

nhiệm vụ được xác nhận hoàn thành. Cuối quý IV/2026, đánh giá số cuộc họp áp dụng, lượng tài liệu giảm in, thời gian chuẩn bị và tỷ lệ nhiệm vụ đúng hạn để quyết định mở rộng.

5. Chuẩn hóa dữ liệu trước khi xây dựng kho tri thức và trợ lý AI

Giao Tổ giúp việc chủ trì về kỹ thuật, Văn phòng điều phối, từng ban chuyên môn chịu trách nhiệm chất lượng dữ liệu thuộc lĩnh vực mình phụ trách. Trước ngày 31/12/2026, hoàn thành danh mục dữ liệu ưu tiên, nguồn dữ liệu, người quản lý, chu kỳ cập nhật và quyền truy cập. Trước mắt tập trung danh mục đơn vị, khu dân cư và cán bộ Mặt trận; kết quả các cuộc vận động; hoạt động giám sát, phản biện; tình hình và kiến nghị của Nhân dân.

Kho tri thức phải có quy định, quy trình, biểu mẫu và sản phẩm tham khảo đã được rà soát, ghi rõ nguồn, ngày ban hành, tình trạng hiệu lực và người cập nhật. Việc lập bản đồ dữ liệu cấp xã chỉ triển khai trên dữ liệu đã chuẩn hóa, đáp ứng nhu cầu chỉ đạo cụ thể.

Trong quý I/2027, đề xuất thí điểm trợ lý AI ở phạm vi hẹp như tra cứu tài liệu hoặc hỗ trợ tổng hợp báo cáo không mật. Ưu tiên tận dụng công cụ dùng chung; chỉ mở rộng khi kiểm chứng được độ chính xác, khả năng dẫn nguồn và hiệu quả tiết kiệm thời gian. Cán bộ chịu trách nhiệm kiểm tra số liệu, căn cứ và nội dung trước khi trình; không đưa tài liệu mật, dữ liệu cá nhân nhạy cảm vào công cụ AI công cộng.

6. Đưa việc lắng nghe Nhân dân vào quy trình có theo dõi kết quả

Trên cơ sở Đề án số 03/ĐA-MTTQ-BTT, ngày 17/8/2026 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về “Phát huy dân chủ ở cơ sở gắn với xây

dựng khu dân cư tự quản, đoàn kết, ấm no, an toàn, hạnh phúc giai đoạn 2026 - 2030” và Kế hoạch số 61/KH-MTTQ-BTT, ngày 17/6/2026 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh về tổ chức thực hiện mô hình “Lắng nghe dân nói” gắn với chuyển đổi số và nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp giai đoạn 2026 - 2030, giao Ban Dân chủ, Giám sát và Phản biện xã hội chủ trì, phối hợp các ban phụ trách lĩnh vực và Ủy ban MTTQVN cấp xã triển khai quy trình tiếp nhận, phân loại, chuyển kiến nghị và theo dõi phản hồi trong quý IV/2026. Ưu tiên khai thác phân hệ phản ánh, kiến nghị trên nền tảng Mặt trận số theo hướng dẫn của Trung ương; không xây dựng thêm ứng dụng độc lập khi nền tảng hiện có đáp ứng yêu cầu.

Trên cơ sở thí điểm tại một số địa bàn có điều kiện khác nhau, tiến hành công khai địa chỉ tiếp nhận, số điện thoại thường trực, mã QR của kênh chính thức tại nơi sinh hoạt cộng đồng; duy trì tiếp nhận trực tiếp và hỗ trợ người chưa sử dụng được công nghệ. Mỗi kiến nghị có mã theo dõi, người phụ trách và trạng thái xử lý. Mặt trận chuyển đúng cơ quan có thẩm quyền, theo dõi, đôn đốc và thông tin lại cho người dân; không đồng nhất việc chuyển kiến nghị với việc đã giải quyết.

Quy trình phải quy định thời gian phản hồi việc đã tiếp nhận và giám sát việc trả lời. Đánh giá bằng số kiến nghị có phản hồi, số việc tồn đọng, kết quả giải quyết do cơ quan có thẩm quyền cung cấp và ý kiến của người dân.

7. Tổ chức Bình dân học vụ số bằng việc hướng dẫn làm được

Giao Tỉnh Đoàn chủ trì xây dựng phương án, phối hợp Ban Tuyên giáo,

Công tác xã hội, các tổ chức thành viên và MTTQ cấp xã hoàn thành trong tháng 11/2026. Huy động lực lượng thanh niên, tổ công nghệ số cộng đồng và cán bộ đoàn thể hướng dẫn theo nhóm nhỏ, kèm trực tiếp người còn hạn chế kỹ năng; ưu tiên người cao tuổi, hộ khó khăn và địa bàn khó tiếp cận công nghệ.

Mỗi buổi hướng dẫn lựa chọn một việc thiết thực: sử dụng dịch vụ công, tra cứu thông tin chính thông, nhận diện lừa đảo, bảo vệ tài khoản hoặc sử dụng tiện ích phù hợp sinh kế. Xây dựng học liệu ngắn, có hình minh họa và video thao tác; người học tự thực hiện lại để xác nhận kết quả. Không yêu cầu người dân cung cấp mật khẩu, mã OTP hoặc để người hướng dẫn giữ tài khoản. Đánh giá bằng số người tự làm được việc đã học, thay vì chỉ thống kê lượt tham dự.

8. Đào tạo cán bộ và đánh giá bằng sản phẩm công việc

Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số phải gắn trực tiếp với yêu cầu công việc và nhu cầu thực tế của cán bộ; mỗi cán bộ được hướng dẫn trên nhiệm vụ thường xuyên của mình, tối thiểu thực hiện được xử lý văn bản, cập nhật và khai thác dữ liệu, bảo vệ tài khoản; cán bộ sử dụng AI phải biết kiểm tra nguồn, số liệu và nội dung đầu ra; không tổ chức đào tạo chỉ để trang bị kiến thức, khái niệm hoặc lấy chứng nhận. Giao Ban Tổ chức, Kiểm tra tham mưu xây dựng lộ trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Mặt trận từ tỉnh đến cơ sở; đưa nội dung nâng cao kỹ năng số vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng và duy trì thực hiện hằng năm, bảo đảm nội dung được cập nhật theo yêu cầu thực tế, vị trí việc làm và các công cụ, nền tảng đang sử dụng.

Giao Ban Tổ chức, Kiểm tra chủ trì,

phối hợp Tổ giúp việc KPI và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số hoàn thiện nội dung đánh giá trong quý IV/2026. Thí điểm đánh giá tại Văn phòng và các ban chung trong năm 2026; khuyến khích các tổ chức, đơn vị trực thuộc áp dụng. Chú trọng tỷ lệ văn bản đủ điều kiện được xử lý trọn quy trình số, tỷ lệ nhiệm vụ đúng hạn, chất lượng và độ đúng hạn của dữ liệu, số công việc được cải tiến và mức giảm thời gian xử lý. Dữ liệu đánh giá lấy từ hệ thống đang sử dụng; không tạo thêm biểu mẫu báo cáo để chấm điểm. Xem xét điều kiện hạ tầng, tính chất nhiệm vụ và trách nhiệm từng vị trí để đánh giá phù hợp.

9. Bảo đảm an toàn thông tin và khả năng duy trì hoạt động

Giao Văn phòng phối hợp Tổ giúp việc và cơ quan chuyên môn rà soát tài khoản, hệ thống, thiết bị, việc sao lưu và quyền truy cập trong quý IV/2026. Thu hồi quyền của người chuyên công tác; sử dụng xác thực nhiều lớp khi hệ thống hỗ trợ; phân quyền theo nhiệm vụ; kiểm tra khả năng khôi phục dữ liệu từ bản sao lưu. Ban hành hướng dẫn ngắn về phân loại tài liệu, chia sẻ dữ liệu và sử dụng AI an toàn.

Đối với nền tảng dùng chung, phối hợp đơn vị quản lý thực hiện trách nhiệm của cơ quan sử dụng; đối với hệ thống thuộc phạm vi quản lý, phối hợp cơ quan chuyên môn thực hiện yêu cầu về cấp độ an toàn thông tin theo quy định hiện hành. Việc triển khai giám sát thiết bị đầu cuối phải dựa trên hiện trạng, phạm vi cần bảo vệ, phương án kỹ thuật và kinh phí được phê duyệt. Mỗi đơn vị có đầu mối tiếp nhận sự cố và hướng dẫn báo ngay khi mất tài khoản, lộ dữ liệu hoặc phát hiện mã độc.

Kính mời độc giả xem toàn văn **KẾT LUẬN: TẠI ĐÂY**

ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÁC CƠ QUAN CỦA ĐẢNG, MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

Văn phòng Tỉnh ủy



Nguyên Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Phương và nguyên Chủ tịch UBND tỉnh Lê Hồng Vinh tặng Bằng khen cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Chuyển đổi số đang trở thành yêu cầu tất yếu trong tiến trình đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị quốc gia và xây dựng hệ thống chính trị hiện đại. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 diễn ra mạnh mẽ, dữ liệu, trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây và các nền tảng số không chỉ làm thay đổi phương thức quản trị của các quốc gia mà còn tạo ra yêu cầu đổi mới căn bản đối với hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị.

Việc Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã khẳng định chuyển đổi số là một trong những động lực chiến lược thúc đẩy phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới. Cùng với đó, Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng đang được triển

khai đồng bộ từ Trung ương đến địa phương đã tạo nền tảng quan trọng để xây dựng mô hình quản trị hiện đại, thống nhất, an toàn và dựa trên dữ liệu.

Đặc biệt, việc Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã mở ra một giai đoạn phát triển mới, trong đó khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được xác định là động lực quan trọng để nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản trị của Nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân. Cùng với đó, Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng đang được triển khai đồng bộ từ Trung ương đến địa phương đã tạo nền tảng quan trọng để xây dựng hệ thống quản trị số thống nhất, hiện đại và an toàn.

Đối với MTTQ Việt Nam, chuyển đổi số không chỉ nhằm nâng cao hiệu quả

ứng dụng công nghệ thông tin, điều hành nội bộ mà còn hướng đến đổi mới phương thức tập hợp, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội; nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân và tăng cường sự gắn kết giữa Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc với Nhân dân trên môi trường số. Đây là yêu cầu khách quan nhằm xây dựng Mặt trận số, từng bước hình thành phương thức hoạt động hiện đại, công khai, minh bạch và lấy người dân làm trung tâm phục vụ; đồng thời thực hiện tốt hơn vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân trong kỷ nguyên số.

*** Chuyển đổi số là động lực đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam**

Trong những năm gần đây, chuyển đổi số đã và đang tạo ra những thay đổi căn bản trong phương thức quản trị của nhiều quốc gia trên thế giới. Các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây, Internet vạn vật và phân tích dữ liệu đã trở thành nền tảng của mô hình quản trị hiện đại, trong đó mọi quyết định được hỗ trợ bởi dữ liệu, quy trình được số hóa và dịch vụ được cung cấp nhanh hơn, minh bạch hơn.

Đối với Việt Nam, chuyển đổi số đã trở thành một chủ trương xuyên suốt của Đảng và Nhà nước. Nghị quyết số 57-NQ/TW xác định rõ yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá chiến lược nhằm tạo động lực phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

Trong hệ thống các cơ quan Đảng, việc triển khai Đề án Chuyển đổi số các cơ quan Đảng và Kiến trúc chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng đã từng bước hình thành nền tảng số thống nhất từ Trung ương đến địa phương, tạo điều kiện đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành trên môi trường số.

Đối với MTTQ Việt Nam, yêu cầu chuyển đổi số càng trở nên cấp thiết khi mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị đang có nhiều đổi mới. Quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp; yêu cầu tăng cường công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và phát huy dân chủ đặt ra yêu cầu Mặt trận phải chuyển mạnh từ phương thức hoạt động truyền thống sang phương thức hoạt động trên nền tảng số.

Điều quan trọng cần nhận thức là chuyển đổi số không đồng nghĩa với tin học hóa hay đầu tư thêm trang thiết bị công nghệ. Bản chất của chuyển đổi số là thay đổi tư duy quản trị, tái cấu trúc quy trình công việc, chuẩn hóa dữ liệu, đổi mới phương thức phối hợp và nâng cao chất lượng phục vụ người dân. Công nghệ chỉ là công cụ; dữ liệu là nền tảng; con người là trung tâm và thể chế là yếu tố quyết định thành công của chuyển đổi số. Cốt lõi của chuyển đổi số trong hệ thống cơ quan Đảng và Mặt trận không phải là chạy theo các phần mềm phức tạp, mà là đơn giản hóa quy trình thủ công, cắt giảm báo cáo giấy, lấy sự tiện lợi và hiệu quả công việc của cán bộ cơ sở làm thước đo hàng đầu....*(Còn tiếp)*

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TẠI ĐÂY**](#)

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ TRIỂN KHAI PHONG TRÀO “ BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ ” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

Hồ Thị Ngọc Lan
Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy



Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức hội nghị tập huấn “Thanh niên Quảng Trị đồng hành số hóa nông sản địa phương” năm 2026

Phong trào “Bình dân học vụ số” là một chủ trương có ý nghĩa chiến lược của Đảng và Nhà nước nhằm phổ cập tri thức, kỹ năng số cho toàn dân, tạo nền tảng xây dựng công dân số, xã hội số và góp phần thực hiện thành công mục tiêu chuyển đổi số quốc gia theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Nếu như phong trào “Bình dân học vụ” trước đây đã góp phần xóa nạn mù chữ, nâng cao dân trí trong bối cảnh đất nước mới giành được độc lập tự do, thì Phong trào “Bình dân học vụ số” ra đời như một đòi hỏi tất yếu nhằm “xóa mù công nghệ”, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho toàn dân. Đây không chỉ là một phong trào mang ý nghĩa tuyên truyền, giáo dục

mà còn là giải pháp có tính chiến lược nhằm bảo đảm mọi người dân đều được tiếp cận bình đẳng với công nghệ số, từng bước thu hẹp khoảng cách số giữa các vùng miền, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số và xây dựng nền hành chính hiện đại, phục vụ.

Đối với tỉnh Quảng Trị, việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong bối cảnh toàn tỉnh đang tập trung thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính, triển khai Đề án 06 của Chính phủ và xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Với đặc điểm là địa phương có địa bàn rộng, nhiều khu vực miền núi, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ tiếp cận công nghệ còn chênh lệch giữa các vùng,

việc phổ cập kỹ năng số không chỉ góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực mà còn tạo cơ hội để mọi người dân được tiếp cận các dịch vụ số, nâng cao chất lượng cuộc sống và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững.

Qua một năm triển khai thực hiện, Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức cũng như hành động của các cấp, các ngành và Nhân dân đối với nhiệm vụ chuyển đổi số. Trước hết, công tác lãnh đạo, chỉ đạo được triển khai đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở. Các cấp ủy, chính quyền các cấp đã chủ động cụ thể hóa chủ trương của Trung ương, của tỉnh bằng các kế hoạch, chương trình hành động phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Đến nay, 100% cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn toàn tỉnh đã ban hành kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”, tạo nền tảng quan trọng để phong trào được triển khai thống nhất, đồng bộ và có sức lan tỏa sâu rộng.

Cùng với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, công tác tuyên truyền được triển khai với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, từng bước đổi mới theo hướng lấy người dân làm trung tâm. Bên cạnh việc phát huy hiệu quả của các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng thông tin điện tử, các nền tảng mạng xã hội cũng được khai thác hiệu quả để phổ biến kiến thức, kỹ năng

số, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số phục vụ đời sống. Hơn 4.000 tin, bài, phóng sự, video, infographic đã được xây dựng và đăng tải; hàng trăm hội nghị, lớp tập huấn được tổ chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Nhiều hình thức tuyên truyền trực quan, sinh động được áp dụng, nhất tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần từng bước thay đổi nhận thức, hình thành thói quen tiếp cận và sử dụng công nghệ số trong cộng đồng.

Việc phổ cập tri thức và kỹ năng số cũng đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận. Gần 97,2% cán bộ, công chức cấp tỉnh đã được bồi dưỡng kỹ năng số; trên 85,39% cán bộ, công chức cấp xã được trang bị kiến thức và kỹ năng cơ bản phục vụ công việc; 100% học sinh, sinh viên được phổ cập kiến thức số phù hợp với chương trình đào tạo; khoảng 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành được trang bị tri thức số cơ bản và trên 50% được xác nhận hoàn thành phổ cập kỹ năng số trên nền tảng VNeID. Những kết quả đó cho thấy việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” đã từng bước đi vào thực chất, không chỉ dừng lại ở việc tuyên truyền mà đã góp phần nâng cao năng lực số của các nhóm đối tượng, tạo tiền đề hình thành công dân số trong tương lai.

Một trong những điểm sáng nổi bật của Phong trào là việc phát huy hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng. Với 1.904 tổ và hơn 14.138 thành viên hoạt động trên toàn tỉnh, ... *(Còn tiếp)*

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ QUẢN TRỊ HOẠT ĐỘNG THEO HƯỚNG ỨNG DỤNG CÁC SẢN PHẨM SỐ TẠI VĂN PHÒNG UBND TỈNH

Văn phòng UBND tỉnh



Tập huấn hướng dẫn sử dụng Phân hệ Theo dõi nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao

Thực tiễn triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan hành chính nhà nước thời gian qua cho thấy, điều làm nên giá trị của chuyển đổi số không chỉ là việc đưa các phần mềm, nền tảng hay sản phẩm số vào hoạt động, mà quan trọng hơn là tạo ra sự thay đổi trong phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và quản trị hoạt động. Chỉ khi các sản phẩm số trở thành công cụ hỗ trợ người đứng đầu nắm bắt thông tin kịp thời, nâng cao chất lượng tham mưu, kiểm soát tiến độ thực hiện nhiệm vụ, tăng cường tính công khai, minh bạch và phục vụ người dân, doanh nghiệp hiệu quả hơn thì chuyển đổi số mới thực sự tạo ra giá trị bền vững. Đây cũng là yêu cầu đặt ra đối với các cơ quan tham mưu, tổng hợp trong tiến trình xây dựng chính quyền số hiện nay.

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra mạnh mẽ, chuyển đổi số không còn là một giải pháp tình thế hay xu hướng thuần túy về công nghệ, mà đã trở thành yêu cầu bắt buộc, mang tính chiến lược nhằm đổi mới tận gốc phương thức quản trị quốc gia và quản lý nhà nước. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng cũng như các chiến lược quốc gia về phát triển Chính phủ số, Kinh tế số, Xã hội số đều xác định rõ: *Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số là động lực quan trọng để tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.*

Với vai trò là cơ quan tham mưu, tổng hợp và giúp việc cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh - Văn phòng UBND tỉnh Quảng Trị luôn xác định rõ trách nhiệm tiên phong, nòng cốt trong việc đổi mới

phương thức làm việc từ truyền thống sang môi trường số.

Quán triệt tinh thần đó, Văn phòng UBND tỉnh Quảng Trị xác định việc ứng dụng các sản phẩm số không chỉ nhằm hiện đại hóa quy trình xử lý công việc, mà còn hướng đến mục tiêu đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và quản trị hoạt động trên cơ sở dữ liệu số. Theo đó, mỗi sản phẩm số được triển khai đều gắn với yêu cầu nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tăng cường khả năng theo dõi, kiểm tra, giám sát, đơn đốc việc thực hiện nhiệm vụ; đồng thời xây dựng môi trường làm việc minh bạch, chuyên nghiệp, lấy dữ liệu làm nền tảng, lấy hiệu quả điều hành và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp làm thước đo. Đây cũng là quan điểm xuyên suốt trong quá trình tổ chức triển khai chuyển đổi số tại Văn phòng UBND tỉnh thời gian qua và là cơ sở để từng bước hình thành phương thức quản trị hiện đại, thích ứng với yêu cầu phát triển của nền hành chính trong giai đoạn mới.

*** Đổi mới phương thức làm việc thông qua xây dựng môi trường "Không giấy tờ" và Quản trị dữ liệu số**

Thực hiện chủ trương xây dựng chính quyền số, Văn phòng UBND tỉnh đã đẩy mạnh chuyển đổi phương thức làm việc từ môi trường giấy tờ truyền thống sang môi trường điện tử, từng bước hình thành môi trường làm việc không giấy tờ trong hoạt động chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc. Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành được triển khai đồng bộ tại 1.985 cơ quan, đơn vị với 17.505 tài khoản người dùng, bảo đảm 100% văn bản (trừ văn bản mật) được trao đổi, xử lý trên môi trường mạng. Đến ngày 30/6/2026, toàn tỉnh đã xử lý trên 3,66

triệu văn bản điện tử; riêng Văn phòng UBND tỉnh phát hành 7.621 văn bản đi, tiếp nhận và xử lý 40.079 văn bản đến, tỷ lệ văn bản điện tử được ký số đạt 96,04%.

Việc chuyển đổi từ xử lý công việc theo hồ sơ giấy sang quản lý, điều hành trên nền tảng số không chỉ rút ngắn thời gian xử lý, tạo lập môi trường làm việc hiện đại, minh bạch và nâng cao chất lượng tham mưu, mà còn mang lại hiệu quả kinh tế vô cùng rõ rệt. Ước tính bình quân mỗi văn bản điện tử giúp tiết kiệm khoảng 15.000 đồng chi phí in ấn, giấy mực và bưu chính chuyển phát. Theo đó, việc xử lý văn bản trên môi trường mạng đã giúp toàn tỉnh tiết kiệm khoảng 55 tỷ đồng, riêng tại Văn phòng UBND tỉnh đã tiết kiệm được hơn 700 triệu đồng ngân sách nhà nước; qua đó góp phần quan trọng hình thành phương thức quản trị dựa trên dữ liệu số.

Từ những kết quả trên có thể thấy, việc xây dựng môi trường "không giấy tờ" không chỉ mang ý nghĩa thay thế văn bản giấy bằng văn bản điện tử, mà đã góp phần thay đổi căn bản phương thức làm việc của cơ quan hành chính. Nếu trước đây việc chỉ đạo, điều hành chủ yếu dựa trên quy trình xử lý thủ công và hồ sơ giấy, thì nay mọi quy trình được thực hiện trên môi trường số, giúp thông tin được luân chuyển nhanh hơn, dữ liệu được cập nhật đầy đủ, thống nhất và có khả năng khai thác theo thời gian thực. Đây là nền tảng quan trọng để lãnh đạo các cấp theo dõi tiến độ công việc, kiểm soát chất lượng xử lý văn bản, nâng cao chất lượng công tác tham mưu và từng bước hình thành phương thức quản trị dựa trên dữ liệu số thay cho phương thức quản lý truyền thống... *(Còn tiếp)*

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU, PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TRONG HỆ THỐNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Sở Khoa học và Công nghệ



Tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) cho cán bộ Mặt trận các cấp xã Cam Lộ

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị đã xác định: *Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, đổi mới phương thức quản trị quốc gia.* Cụ thể hóa định hướng đó, Kế hoạch hành động số 09-KH/TU của BTV Tỉnh ủy Quảng Trị và Đề án "Chuyển đổi số trong hệ thống MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2025 - 2030" đã đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc đổi mới toàn diện tổ chức bộ máy, phương thức vận hành và công tác vận động quần chúng.

Trong bối cảnh tỉnh Quảng Trị đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Trí tuệ

nhân tạo (AI) không còn dừng lại ở mức công cụ hỗ trợ văn phòng thông thường, mà đã trở thành "lực lượng sản xuất mới" trong quản trị xã hội. Thấu hiểu rằng AI không bao giờ có thể thay thế được người cán bộ Mặt trận nhưng AI chính là "vũ khí công nghệ đột phá" giúp mở rộng khối đại đoàn kết, hiện thực hóa mô hình "Mặt trận số tỉnh Quảng Trị" và nâng cao chất lượng thực thi mô hình "Lắng nghe dân nói" trên môi trường số. Bài viết tập trung phân tích thực trạng, tiềm năng ứng dụng AI trong hệ thống MTTQVN tỉnh Quảng Trị; đồng thời đề xuất định hướng nghiên cứu, phát triển và ứng dụng AI giai đoạn 2026 - 2030.

*** Thực trạng và tiềm năng ứng dụng AI trong công tác mặt trận tại tỉnh Quảng Trị**

- Đánh giá tổng quan hạ tầng số và nền tảng dữ liệu

Tính đến ngày 30/6/2026, hạ tầng số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đã đạt được những bước tiến quan trọng:

Kết nối viễn thông: Cáp quang băng rộng đã phủ 100% trung tâm xã, phường, đặc khu. Tổng số trạm thu phát sóng điện thoại di động (BTS) đang hoạt động trên địa bàn tỉnh là 6.078 trạm (2.078 trạm 3G, 3.437 trạm 4G; 563 trạm 5G). Tỷ lệ dân số phủ sóng mạng di động băng rộng 4G đạt khoảng 99,5%; Tỷ lệ phủ sóng mạng 5G đạt khoảng 83,5%, với 563 trạm phát sóng 5G đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

Hạ tầng chính quyền số: Hệ thống hội nghị trực tuyến đã liên thông 78/78 xã, phường, phục vụ điều hành thông suốt. Trung tâm Dữ liệu điện tử tỉnh và Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) tích hợp ngày càng nhiều dữ liệu chuyên ngành. Ứng dụng Công dân số tỉnh Quảng Trị (QUANG TRI - S) là nền tảng công dân số dành cho mọi người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Với mục tiêu lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm trong quá trình chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh, ứng dụng đóng vai trò là kênh kết nối, tương tác trực tuyến giữa người dân với chính quyền; cập nhật các thông tin truyền thông chính thống, đa lĩnh vực, được cập nhật thường xuyên từ chính quyền; cung cấp các thông tin cảnh báo quan trọng từ cơ quan chính quyền gửi tới người dân; tích hợp các dịch vụ, tiện ích thông minh để người dân, doanh nghiệp có thể khai thác, sử dụng. Ứng dụng Công dân số là kênh giao tiếp hai chiều giữa chính quyền và người dân với khả năng tương tác “một chạm” nhanh

chóng, thuận tiện. Thông qua ứng dụng, người dân có thể phản ánh các sự việc, gửi ý kiến góp ý, hiến kế các vấn đề mà mình quan tâm. Đồng thời, theo dõi sát sao tiến độ xử lý của cơ quan chức năng. Người dân cũng có thể tiếp cận, tra cứu và sử dụng các tiện ích dịch vụ công một cách nhanh chóng, thuận tiện, trên nhiều lĩnh vực thiết thực với đời sống. Về phía chính quyền, ứng dụng Công dân số là một kênh hiệu quả để ghi nhận, quản lý và xử lý các sự việc từ thực tế cuộc sống phát sinh trên địa bàn, căn cứ trên dữ liệu được cung cấp minh bạch. Qua đây, chính quyền cũng có thể cung cấp nhanh chóng, kịp thời đến người dân các thông tin về các hoạt động trên địa bàn; tuyên truyền các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật mới ban hành; đăng tải các tin tức, thông báo, cảnh báo khẩn cấp...

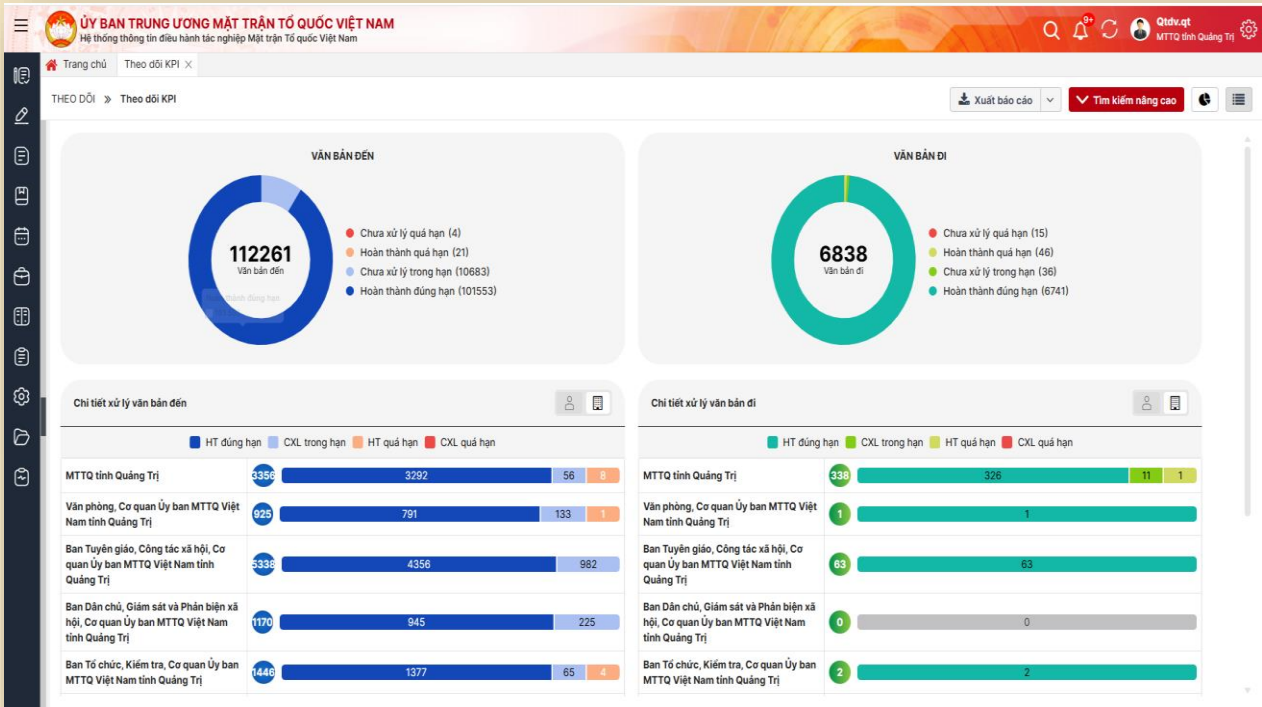
Hạ tầng nhân lực cộng đồng: Đến nay, 78/78 xã, phường, đặc khu đã kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 với **1.903** tổ, **14.137** thành viên. Các Tổ công nghệ số cộng đồng và lực lượng đoàn viên, hội viên tại cơ sở bước đầu hình thành thói quen "đi từng ngõ, gõ từng nhà", phổ cập kỹ năng số và triển khai phong trào "*Bình dân học vụ số*". Duy trì và nâng cấp nền tảng đào tạo trực tuyến của tỉnh tại địa chỉ : <https://daotaotruoctuyen.quangtri.gov.vn> cho người dân và Tổ Công nghệ số cộng đồng.

Triển khai dự án ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong hoạt động của hệ thống MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị với mức đầu tư (dự kiến) 6,5 tỷ đồng từ Nguồn vốn đầu tư công ngân sách tỉnh trong giai đoạn 2026-2028 ...(Còn tiếp)

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: **[TAI ĐÂY](#)**

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ THÔNG QUA BỘ CÔNG CỤ KPI NHẪM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HỆ THỐNG MTTQ VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

Ban Tổ chức, Kiểm tra



Màn hình quản lý KPI (KPI Dashboard) hiển thị các chỉ số đo lường hiệu suất công việc cốt lõi theo thời gian thực chất lượng tham mưu công việc của CBCC

Trong giai đoạn hiện nay, chuyển đổi số đang trở thành yêu cầu tất yếu trong đổi mới phương thức hoạt động của hệ thống chính trị. Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, chuyển đổi số không chỉ dừng lại ở việc ứng dụng công nghệ trong xử lý văn bản, trao đổi thông tin hay quản lý dữ liệu, mà quan trọng hơn là phải đổi mới phương thức quản trị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ và đánh giá kết quả hoạt động dựa trên dữ liệu, sản phẩm và hiệu quả thực chất.

Công tác đánh giá, xếp loại tập thể, cán bộ, công chức, viên chức có vai trò quan trọng trong việc xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ, làm cơ sở cho công tác quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thi đua, khen thưởng và bố trí cán bộ. Tuy nhiên, trong thực tiễn, việc

đánh giá ở một số lĩnh vực vẫn còn phụ thuộc nhiều vào nhận xét định tính, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và mức độ hoàn thành tại từng thời điểm; trong khi khối lượng công việc, sản phẩm đầu ra, chất lượng, tiến độ và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chưa phải lúc nào cũng được lượng hóa đầy đủ, thống nhất và có thể kiểm chứng bằng dữ liệu.

Đặc biệt, hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam có tính chất đặc thù, với hệ thống nhiệm vụ rộng, đa dạng và có nhiều nội dung khó đo lường trực tiếp như tuyên truyền, vận động Nhân dân, giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tập hợp và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Vì vậy, việc xây dựng phương thức đánh giá vừa bảo đảm tính định lượng, vừa phản ánh được chất

lượng và hiệu quả thực chất của công việc, đồng thời phù hợp với đặc thù hoạt động của Mặt trận là yêu cầu cần thiết trong quá trình chuyển đổi số.

Trong bối cảnh đó, KPI (Key Performance Indicators - các chỉ số đánh giá hiệu quả thực hiện công việc) có thể được nghiên cứu, ứng dụng như một công cụ hỗ trợ đổi mới công tác đánh giá, xếp loại. Việc áp dụng KPI phù hợp sẽ góp phần chuyển từ “đánh giá dựa trên nhận xét” sang “đánh giá dựa trên kết quả”; từ xác định nhiệm vụ chung sang xác định nhiệm vụ chung sang xác định rõ nhiệm vụ - sản phẩm - đơn vị đo lường - tiêu chí - thời hạn - trách nhiệm; đồng thời tạo lập dữ liệu phục vụ theo dõi, giám sát và đánh giá một cách khách quan, minh bạch hơn.

*** Kết quả bước đầu đổi mới phương thức đánh giá cán bộ**

Bám sát các định hướng của Trung ương và Tỉnh ủy, thời gian qua Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã chủ động đổi mới phương thức đánh giá cán bộ theo định kỳ hằng quý, chuyển từ cách đánh giá theo thời điểm, tập trung vào cuối năm sang theo dõi, đánh giá thường xuyên, liên tục, gắn với tiến độ thực hiện nhiệm vụ. Việc đánh giá được thực hiện trên các nhóm tiêu chí toàn diện, gồm phẩm chất chính trị, đạo đức, trách nhiệm nêu gương, năng lực lãnh đạo, quản lý, tinh thần đoàn kết nội bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Quý I có 71 cán bộ lãnh đạo, quản lý được đánh giá, xếp loại, trong đó 14 đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và 57 đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ. Quý II có 116 cán bộ lãnh đạo,

quản lý được đánh giá, xếp loại, trong đó 27 đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và 89 đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ. Kết quả này cho thấy sự chuyển biến tích cực về nhận thức và trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ; mỗi cán bộ ý thức rõ hơn trách nhiệm cá nhân gắn với sản phẩm công việc cụ thể, việc kiểm soát tỷ lệ xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được thực hiện chặt chẽ, khắc phục dần tình trạng bình quân, cào bằng.

Để đạt được những kết quả trên, các đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch công tác hằng quý cho cả tập thể và cá nhân lãnh đạo, quản lý, tập trung vào các nhóm nhiệm vụ xuyên suốt: thực hiện nhiệm vụ chính trị và chỉ tiêu công tác năm; thực hiện phân cấp, phân quyền; triển khai chuyển đổi số, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Việc đánh giá được thực hiện theo nguyên tắc "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền - đây chính là nền tảng quan trọng để xây dựng Bộ công cụ KPI theo hướng lượng hóa, dễ đo lường, dễ kiểm chứng.

*** Xây dựng Bộ công cụ KPI - bước cụ thể hóa yêu cầu chuyển đổi số trong công tác đánh giá cán bộ**

Từ kết quả bước đầu của việc đánh giá theo quý, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã ban hành Kế hoạch xây dựng và triển khai thực hiện Bộ công cụ đánh giá hiệu quả công việc (KPI) đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã, kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và thực hiện Bộ công cụ KPI...

(Còn tiếp)

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

ĐỔI MỚI TƯ DUY LÃNH ĐẠO, QUẢN TRỊ SỐ VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC SỐ TRONG HỆ THỐNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

TS. Trần Tiến Hải

Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị Lê Duẩn tỉnh



Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 xác định khâu đột phá: Đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn hệ thống MTTQ Việt Nam gắn với việc đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức hoạt động

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, không gian số đã trở thành không gian phát triển thứ hai của con người. Nhận thức sâu sắc xu thế tất yếu này, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã khẳng định “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới”. Cụ thể hóa định hướng chiến lược đó, Ban Thường vụ

Tỉnh ủy Quảng Trị đã ban hành Kế hoạch hành động số 09-KH/TU ngày 31/7/2025, đây là sự cụ thể hoá chủ trương của Đảng và là cơ sở quan trọng để hệ thống chính trị toàn tỉnh Quảng Trị bước vào kỷ nguyên số.

Đối với hệ thống MTTQ Việt Nam, chuyển đổi số được xem là cuộc cách mạng về phương thức hoạt động, là sự thay đổi căn bản cách thức Mặt trận tương tác, vận động và gắn kết với các tầng lớp nhân dân. Hiện nay, khi mọi mặt của đời sống xã hội đang dịch chuyển lên môi trường mạng, nếu phương thức tập hợp quần chúng của Mặt trận không kịp thời chuyển đổi thì sẽ đứng trước nguy cơ tụt hậu, mất đi lợi thế trong việc nắm bắt dư luận và định hướng tư tưởng nhân dân.

Thực tiễn đã chứng minh, dù công

nghệ có tiền tiền bao nhiêu nhưng con người vẫn là yếu tố quyết định. Do đó, để hiện thực hóa Đề án Chuyển đổi số của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và xây dựng thành công mô hình "Mặt trận số tỉnh Quảng Trị" giai đoạn 2026 - 2030, trong đó cần phải giải quyết triệt để 3 vấn đề then chốt, đó là: Đổi mới tư duy lãnh đạo, thiết lập nền tảng quản trị số và phát triển nguồn nhân lực số.

Từ những lý luận và đòi hỏi bức thiết của thực tiễn nêu trên, việc đi sâu phân tích, đánh giá thực trạng và tìm ra giải pháp đột phá cho bài toán "Đổi mới tư duy lãnh đạo, quản trị số và phát triển nguồn nhân lực số" vừa là nhiệm vụ trọng tâm trước mắt và vừa là tầm nhìn chiến lược lâu dài để nâng cao vị thế, vai trò của hệ thống MTTQ Việt Nam tỉnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

*** Thực trạng và những vấn đề đặt ra**

Thời gian qua, bám sát các mục tiêu của Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch hành động số 09-KH/TU và Đề án Chuyển đổi số của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, công tác chuyển đổi số ở tỉnh Quảng Trị nói chung, trong hệ thống Mặt trận từ tỉnh đến cơ sở tại Quảng Trị nói riêng đã có những chuyển biến tích cực. Hạ tầng công nghệ thông tin bước đầu được trang bị, các kênh giao tiếp qua mạng xã hội (Zalo OA, Fanpage) được thiết lập, góp phần lan tỏa thông tin nhanh chóng. “Đến nay, tổng số trạm thu phát sóng điện thoại di động (BTS) đang hoạt động trên địa bàn tỉnh là 6.078 trạm (2.078 trạm 3G, 3.437 trạm 4G; 563 trạm 5G) Tỷ lệ dân số phủ sóng mạng di động băng rộng 4G đạt khoảng 99,5%; Tỷ lệ phủ sóng mạng 5G đạt khoảng 83,5% (tăng 9,3% so với năm 2025), với 563 trạm phát sóng 5G đang

hoạt động trên địa bàn tỉnh” “Hệ thống Hội nghị trực tuyến của tỉnh đã hoàn thiện việc kết hệ thống đến 78/78 các xã phường, đặc khu, phục vụ thông suốt các cuộc họp từ Trung ương đến tỉnh và địa phương, hiện đã hoàn thành việc kết nối đến 78/78 Đảng ủy xã, phường, đặc khu hoàn thiện thiết lập hệ thống Hội nghị trực tuyến phục vụ các cuộc họp cho cả khối Đảng và Chính quyền các cấp”. Tuy nhiên, nếu nhìn nhận một cách khách quan, thẳng thắn và đối chiếu với yêu cầu của mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trong giai đoạn hiện nay thì vẫn đang đối mặt với những "điểm nghẽn" cơ bản sau:

Thứ nhất, về tư duy lãnh đạo, quản lý thì vẫn còn tư duy “khoán trắng” cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin. Thực tế vẫn còn một bộ phận cán bộ lãnh đạo, đặc biệt là ở cấp cơ sở, vẫn đánh đồng "chuyển đổi số" với các công việc cụ thể như việc gõ văn bản máy tính, gửi email hay scan tài liệu, mà chưa nhận thức được đây là sự thay đổi về mô hình và quy trình vận hành. Vẫn còn tồn tại tâm lý giao mọi việc về công tác chuyển đổi số cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin hoặc văn phòng. Thiếu vắng vai trò "nhạc trưởng", người đứng đầu chưa thực sự là người trực tiếp sử dụng dữ liệu số để ra quyết định, dẫn đến các sáng kiến công nghệ thường mang tính phong trào, bề nổi, thiếu tính bền vững và không gắn liền với nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Bên cạnh đó vẫn còn không ít cán bộ còn tâm lý e ngại, sợ rủi ro về an toàn thông tin, sợ sai sót khi tương tác trực tiếp với Nhân dân trên môi trường mạng mở, dẫn đến việc ứng dụng công nghệ trong năm bắt dư luận còn rụt rè, bị động...*(Còn tiếp)*

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN TOÀN, AN NINH MẠNG HỆ THỐNG THÔNG TIN CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC TRONG HỆ THỐNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ

Đại tá, Ths. Lê Văn Hoá
Phó Giám đốc Công an tỉnh



Đội 9 - Credential Access (liên quân VP Cơ quan UBMTTQVN tỉnh, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng tỉnh, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh và Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cuba Đồng Hới) đạt Giải Khuyến khích Diễn tập an ninh mạng Quảng Trị 2026

Công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng hệ thống thông tin cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội được xây dựng trên nền tảng quan điểm, đường lối của Đảng và hệ thống pháp luật của Nhà nước. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng và Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược an ninh mạng quốc gia đã xác định rõ quan điểm “An ninh mạng là bộ phận quan trọng của an ninh quốc gia”; “bảo vệ an ninh mạng là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng”. Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

quốc gia đã xác định hạ tầng số và an ninh mạng là nền tảng cốt lõi để phát triển đất nước bền vững và bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng. Thường trực Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 57-CT/TW ngày 31/12/2025 chỉ đạo tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị; Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ban hành Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW ngày 05/01/2026 về bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị.

Sự cần thiết phải nâng cao năng lực bảo đảm an ninh mạng hiện nay không chỉ xuất phát từ yêu cầu thực tiễn mà còn là nghĩa vụ pháp lý bắt buộc khi hệ thống pháp luật Việt Nam bước vào giai đoạn

hoàn thiện mang tính đột phá. Sự ra đời của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025 được cụ thể hóa bởi Nghị định số 356/2025/NĐ-CP, ngày 31/12/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, cùng với Luật An ninh mạng năm 2025 đã thiết lập nên một hành lang pháp lý toàn diện, chặt chẽ và chuẩn mực cao nhất từ trước đến nay.

*** Trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia và xây dựng chính quyền số, hệ thống thông tin của Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam các cấp giữ vị trí đặc biệt quan trọng.** Đây là hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, lưu trữ dữ liệu khối đại đoàn kết toàn dân, quản lý thông tin đoàn viên, hội viên, đồng thời là kênh tiếp nhận, xử lý ý kiến, kiến nghị của Nhân dân gửi đến Đảng và Nhà nước. Tại tỉnh Quảng Trị, nhu cầu và mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống thông tin của MTTQ Việt Nam tỉnh ngày càng gia tăng, nhằm đáp ứng yêu cầu công tác và phục vụ hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp. Bên cạnh đó, cùng với những tiện ích mang lại, hệ thống thông tin của MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị cũng trở thành mục tiêu hướng tới của các cuộc tấn công mạng, các hoạt động thu thập tin tức tình báo và các hành vi lợi dụng không gian mạng để xâm nhập trái phép, phá hoại, đánh cắp thông tin, dữ liệu, bí mật nhà nước, xâm phạm an ninh quốc gia. Do vậy, bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho hệ thống thông tin MTTQ tỉnh Quảng Trị không chỉ đơn thuần là bài toán kỹ thuật công nghệ,

mà là nhiệm vụ chính trị quan trọng nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ khối đại đoàn kết toàn dân tộc và giữ vững an ninh chính trị trên địa bàn.

Hệ thống thông tin MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị mang tính chất của một hệ thống thông tin chuyên ngành trong hệ thống chính trị và tính chất đặc thù của hệ thống này nằm ở sự kết nối đa chiều, vừa kết nối ngang với các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh, vừa kết nối dọc với Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và MTTQ cấp xã. Đòi hỏi đặt ra cho hệ thống thông tin Mặt trận các cấp tỉnh Quảng Trị là phải khẩn trương rà soát, điều chỉnh và nâng cấp toàn bộ hạ tầng, quy trình vận hành nhằm đáp ứng đầy đủ các tiêu chí an ninh mạng và tuân thủ tuyệt đối các quy định pháp lý hiện hành.

*** Thời gian qua, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị đã có nhiều cố gắng trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn.** Hệ thống mạng nội bộ (LAN), trang thông tin điện tử, các phần mềm quản lý văn bản điều hành tác nghiệp và hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đã được triển khai đến cấp xã. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an ninh mạng cho cán bộ, công chức bước đầu được quan tâm. Tuy nhiên, đối chiếu với các tiêu chuẩn an ninh mạng theo cấp độ và các quy định của Luật An ninh mạng, công tác bảo đảm an ninh mạng tại hệ thống thông tin các cơ quan thuộc MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị vẫn còn bộc lộ nhiều tồn tại và hạn chế.... *(Còn tiếp)*

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ VẬN HÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐIỀU HÀNH TÁC NGHIỆP TRONG HỆ THỐNG MTTQ VIỆT NAM

Trần Khắc Định

Chánh Văn phòng, cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh



Tập huấn triển khai Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp trong hệ thống MTTQ Việt Nam cho cán bộ Mặt trận các cấp

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư với sự phát triển mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, Internet vạn vật và chuỗi khối đang tạo ra những thay đổi sâu sắc trong mô hình quản trị của các quốc gia, tổ chức và doanh nghiệp. Trong khu vực công, chuyển đổi số không còn đơn thuần là ứng dụng công nghệ thông tin mà trở thành quá trình đổi mới toàn diện phương thức quản trị, quy trình nghiệp vụ, mô hình tổ chức và cách thức cung cấp dịch vụ công theo hướng số hóa, thông minh, minh bạch và lấy dữ liệu làm nền tảng. Xu hướng này đặt ra yêu cầu xây dựng các nền tảng số thống nhất, kết nối liên thông và hỗ trợ ra quyết định theo thời gian thực.

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá

phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã khẳng định đây là động lực chính để nâng cao hiện năng lực cạnh tranh quốc gia và đại hóa nền hành chính. Nghị quyết cũng nhấn mạnh yêu cầu xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

Là bộ phận quan trọng của hệ thống chính trị Việt Nam, MTTQ Việt Nam có chức năng tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; thực hiện giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia, yêu cầu đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận

ngày càng cấp thiết nhằm nâng cao chất lượng quản trị, tăng cường hiệu quả phối hợp, mở rộng tương tác với người dân và đáp ứng yêu cầu quản lý trong môi trường số.

Nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ban hành Đề án Chuyển đổi số trong hệ thống MTTQ Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035, xác định mục tiêu xây dựng “Mặt trận số” trên cơ sở phát triển đồng bộ hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số và các ứng dụng nghiệp vụ dùng chung. Đề án đặt mục tiêu hình thành Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp thống nhất từ Trung ương đến cơ sở; xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung; triển khai các nền tảng quản lý văn bản, điều hành, quản lý nhiệm vụ, báo cáo số và tương tác với Nhân dân. Đồng thời, từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhằm đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận theo hướng hiện đại, minh bạch và hiệu quả.

Trong tiến trình đó, Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp giữ vai trò là nền tảng hạ tầng số trung tâm, kết nối các hoạt động quản lý, điều hành, xử lý văn bản, giao việc, theo dõi tiến độ, quản lý dữ liệu và hỗ trợ lãnh đạo ra quyết định. Khác với các hệ thống quản lý văn bản điện tử truyền thống, hệ thống này được định hướng phát triển theo mô hình quản trị số tích hợp, bảo đảm kết nối liên thông giữa các cấp Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan liên quan; tạo lập môi trường làm việc số, giảm giấy tờ hành chính, nâng cao tính minh bạch và tăng cường khả năng phối hợp trong toàn hệ thống.

Tuy nhiên, quá trình vận hành vẫn còn bộc lộ một số hạn chế như chất lượng dữ

liệu chưa đồng đều, mức độ chuẩn hóa quy trình chưa thống nhất, khả năng liên thông giữa các nền tảng còn hạn chế, việc khai thác dữ liệu phục vụ quản trị chưa hiệu quả, năng lực số của đội ngũ cán bộ chưa đồng đều và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ điều hành mới ở giai đoạn khởi đầu.

Xuất phát từ yêu cầu lý luận và thực tiễn nêu trên, bài viết tập trung nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả vận hành Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp trong hệ thống MTTQ Việt Nam. Bài viết hướng tới ba mục tiêu chính: (i) đánh giá thực trạng vận hành hệ thống này; (ii) xác định các nhóm nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả vận hành trong bối cảnh chuyển đổi số; và (iii) đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, tăng cường ứng dụng dữ liệu số và trí tuệ nhân tạo, góp phần xây dựng mô hình “Mặt trận số” hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển của hệ thống MTTQ Việt Nam trong giai đoạn mới.

Chuyển đổi số trong hệ thống MTTQ Việt Nam

Chuyển đổi số là quá trình đổi mới toàn diện hoạt động của tổ chức trên cơ sở ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số và các nền tảng số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị, đổi mới phương thức hoạt động và nâng cao chất lượng phục vụ người dân. Đối với hệ thống MTTQ Việt Nam, chuyển đổi số không chỉ là ứng dụng công nghệ thông tin vào xử lý công việc mà là quá trình xây dựng “Mặt trận số”, trong đó mọi hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý, phối hợp, tuyên truyền, giám sát và phản biện xã hội từng bước được thực hiện trên môi trường số.

...(Còn tiếp)

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

CHUYỂN ĐỔI SỐ GẮN VỚI CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP

Sở Nội vụ



Chuyển đổi số tạo chuyển biến trong cải cách hành chính

Trong tiến trình xây dựng nền hành chính hiện đại, cải cách hành chính (CCHC) và chuyển đổi số (CDS) có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại và cùng hướng tới mục tiêu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị nhà nước, chất lượng cung ứng dịch vụ công và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Nếu CCHC tập trung đổi mới thể chế, tổ chức bộ máy, thủ tục hành chính, chế độ công vụ và phương thức vận hành của cơ quan nhà nước thì CDS tạo ra phương thức, công cụ và môi trường mới để thực hiện các quá trình đó một cách nhanh chóng, minh bạch và hiệu quả hơn. Vì vậy, CDS cần được nhìn nhận không chỉ là việc ứng dụng công nghệ, số hóa hồ sơ hay cung cấp dịch vụ công trên môi trường mạng, mà quan trọng hơn là đổi

mới phương thức quản trị, tổ chức lại quy trình và nâng cao chất lượng tương tác giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp.

Thực tiễn vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp từ năm 2025 đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với việc hoàn thiện hạ tầng số, kết nối dữ liệu, tổ chức lại quy trình xử lý công việc và nâng cao năng lực số của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đồng thời, đây cũng là yêu cầu đặt ra đối với việc đổi mới phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là trong năm bắt tâm tư, nguyện vọng Nhân dân, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước và tham gia xây dựng chính quyền.

Thực hiện Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 31/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh

ủy Quảng Trị thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Kế hoạch số 3209/KH-UBND của UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh Quảng Trị năm 2026, việc tiếp tục đổi mới CCHC gắn với CDS cần được triển khai theo hướng thực chất, lấy kết quả phục vụ người dân và doanh nghiệp làm trọng tâm.

*** Thực tiễn và những vấn đề đặt ra**

Theo kết quả công bố của Bộ Nội vụ, bức tranh tổng thể về năng lực hành chính và mức độ hiện đại hóa của tỉnh Quảng Trị được thể hiện qua các số liệu khách quan sau: Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX): Đạt 88,28 điểm, xếp thứ 27/34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được khảo sát. Điều này cho thấy nỗ lực và kết quả của tỉnh mới chỉ dừng lại ở nhóm trung bình thấp. Chỉ số Hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS): Đạt 79,27%, xếp vị trí thứ 30/34. Đây là một sự cảnh báo về khoảng cách giữa chất lượng dịch vụ công và kỳ vọng thực tế của người dân.

Mặc dù vẫn đang còn những hạn chế nêu trên, nhưng chúng ta cảm thấy một phần được khích lệ khi kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC về các lĩnh vực như: Chỉ đạo điều hành, Tổ chức bộ máy, Chế độ công vụ và Cải cách TTHC tiếp tục đạt được một số thành quả đáng ghi nhận. Chỉ số SIPAS mặc dù kết quả chưa được như kỳ vọng nhưng cũng có một số chỉ tiêu đạt kết quả tích cực, đó là

sự hài lòng của người dân về đạo đức công vụ của đội ngũ CBCCVC tỉnh nhà. Người dân Quảng Trị đánh giá rất cao sự liêm chính của bộ máy khi có tới 92,54% người dân khẳng định không có công chức gây phiền hà, sách nhiễu (vượt mức trung bình cả nước là 87,99%); và 94,58% người dân khẳng định không phải đưa tiền ngoài quy định (vượt mức trung bình cả nước 5,09%), điều này cho thấy tình trạng "tham nhũng vặt" tại địa phương đã và đang được kiểm soát rất hiệu quả. Về mặt kỹ thuật, hệ thống quản lý văn bản và điều hành trực tuyến đã vận hành thông suốt 100% cơ quan từ cấp tỉnh đến cấp xã. Tuy nhiên, vì sao sự liêm chính của đội ngũ CBCCVC và hạ tầng số vẫn chưa thể giúp Quảng Trị nâng cao vị trí xếp hạng các chỉ số? Câu trả lời nằm ở 04 "điểm nghẽn" cốt lõi sau đây:

Thứ nhất: Điểm nghẽn về Cải cách thể chế và Cải cách tài chính công

Lĩnh vực Cải cách thể chế của tỉnh chỉ đạt 7,59/9 điểm, sụt giảm đến 1,41 điểm so với mức tối đa, đứng vị trí áp chót bảng xếp hạng cả **nước (33/34)**. Nguyên nhân là do sự chậm trễ trong việc tham mưu, xử lý các văn bản đã được Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp kiến nghị. Thêm vào đó, điểm điều tra xã hội học từ đội ngũ lãnh đạo, quản lý về chất lượng văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành đạt mức thấp. Đối với cải cách tài chính công, tiến độ giải ngân đầu tư công chậm, tình trạng chậm thu hồi tạm ứng quá hạn của doanh nghiệp và chưa hoàn thành dứt điểm kiến nghị sau thanh tra kiểm toán chuyên đề đất đai cũng là những nguyên nhân làm sụt

...(Còn tiếp)

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: TẠI ĐÂY

MẶT TRẬN QUẢNG TRỊ ỨNG DỤNG HIỆU QUẢ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN

Dương Tân Long

Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh



Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, chuyển đổi số không còn là xu hướng mà đã trở thành yêu cầu tất yếu đối với mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Đối với hệ thống chính trị nói chung và MTTQ Việt Nam nói riêng, chuyển đổi số không chỉ là ứng dụng công nghệ vào hoạt động quản lý, điều hành mà còn là động lực quan trọng để đổi mới phương thức tập hợp, tuyên truyền, vận động Nhân dân, nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân và xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch, hiện đại.

Nhận thức rõ yêu cầu của chuyển đổi số, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia,

tạo nền tảng để các cấp, các ngành đổi mới phương thức lãnh đạo, quản trị và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Đề án "Chuyển đổi số trong hệ thống MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2025 - 2030", Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị xác định chuyển đổi số là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, đột phá để đổi mới toàn diện nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận; ưu tiên chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, hướng tới xây dựng hình ảnh "Mặt trận hiện đại, chuyên nghiệp, gần dân hơn, lắng nghe Nhân dân nhiều hơn, phản hồi nhanh hơn và hoạt động minh bạch hơn".

*** Chuyển đổi số - động lực đổi mới toàn diện công tác tuyên truyền, vận động của Mặt trận**

Trong nhiều năm, công tác tuyên truyền của Mặt trận chủ yếu được thực hiện thông qua các hội nghị, tài liệu giấy, hệ thống truyền thanh cơ sở, báo in. Tuy nhiên cùng với sự phát triển mạnh mẽ của internet, mạng xã hội và trí tuệ nhân tạo, thói quen tiếp cận thông tin của người dân đã thay đổi, đòi hỏi công tác tuyên truyền không chỉ đổi mới hình thức tuyên truyền mà còn phải đổi mới tư duy làm truyền thông; chuyển mạnh sang mô hình truyền thông số lấy người dân làm trung tâm; tăng cường tương tác, lắng nghe và tiếp nhận ý kiến, phản hồi của Nhân dân trên môi trường số.

Xuất phát từ yêu cầu đó, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị đã chỉ đạo Ban Tuyên giáo, Công tác xã hội tham mưu ban hành các văn bản hướng dẫn Mặt trận các cấp đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền; thống nhất nội dung, phương thức truyền thông, khuyến khích sử dụng các nền tảng số để kịp thời tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, đồng thời phản ánh đầy đủ tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của Nhân dân. Điểm đổi mới nổi bật của Mặt trận Quảng Trị không chỉ là ứng dụng công nghệ mà là đổi mới tư duy truyền thông, từng bước xây dựng hệ thống truyền thông hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

*** Xây dựng hệ sinh thái truyền thông số đồng bộ - nền tảng nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền của Mặt trận**

Nếu chuyển đổi tư duy là điều kiện tiên quyết thì xây dựng hệ sinh thái truyền thông số đồng bộ chính là nền tảng để hiện thực hóa mục tiêu đổi mới công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân. Thay vì phát triển riêng lẻ từng kênh thông tin, Mặt trận Quảng Trị xác định phải hình thành một hệ thống truyền thông thống nhất, đa nền tảng, bảo đảm mọi thông tin chính thống đều được lan tỏa nhanh chóng, đồng bộ và tiếp cận đến nhiều nhóm đối tượng khác nhau. Nội dung trọng tâm là định hướng thống nhất việc khai thác hiệu quả các nền tảng số, sử dụng đa dạng hình thức truyền thông trên không gian mạng để kịp thời phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền các phong trào thi đua, cuộc vận động; đồng thời phản ánh ý kiến, kiến nghị của các tầng lớp Nhân dân thông qua hệ thống truyền thông của Mặt trận và các tổ chức thành viên.

Đến nay, hệ thống truyền thông số của Mặt trận Quảng Trị từng bước được hình thành với sự kết nối chặt chẽ giữa nhiều nền tảng. Trang thông tin điện tử của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị trở thành kênh thông tin chính thống, thường xuyên cập nhật các chủ trương, chính sách, hoạt động chuyên môn và những kết quả nổi bật của hệ thống Mặt trận. Song song với đó, Trang thông tin Cứu trợ - Thiện nguyện Quảng Trị được vận hành như một công cụ công khai, minh bạch toàn bộ quá trình tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn lực vận động xã hội, góp phần nâng cao niềm tin của người dân và các tổ chức, cá nhân đồng hành cùng Mặt trận. ...*(Còn tiếp)*

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

NÔNG DÂN SỐ VỚI PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP THÔNG MINH VÀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

Hội Nông dân tỉnh



Nông dân AI - Đại sứ truyền thông Hội Nông dân tỉnh Quảng Trị

Trong bối cảnh thế giới bước vào cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0) với tốc độ thay đổi nhanh chưa từng có. Trong làn sóng chuyển đổi số lan tỏa mạnh mẽ ấy, phương thức sản xuất trên mọi lĩnh vực đều đang đứng trước những đòi hỏi cải cách sâu sắc. Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp đã trở thành xu thế tất yếu để nâng cao năng suất, chất lượng và khẳng định giá trị cạnh tranh của nông sản Việt Nam trên thị trường quốc tế. Người nông dân không thể chỉ dừng lại ở kinh nghiệm truyền thống hay sự cần cù đơn thuần, mà phải vươn mình trở thành “nông dân số” - những người làm chủ công nghệ, biết đưa dữ liệu vào đồng ruộng, áp dụng kỹ thuật số vào quy trình sản xuất, quản trị kinh doanh và chủ động kết nối thẳng tới thị trường tiêu

thụ. Nhận thức rõ tầm quan trọng đó, Đảng và Nhà nước xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá chiến lược, trong đó chuyển đổi số lĩnh vực nông nghiệp, nông dân và nông thôn giữ vai trò trọng tâm, góp phần xây dựng nền nông nghiệp sinh thái, hiện đại, nông thôn văn minh và nâng cao đời sống người nông dân.

Hiện nay, "Nông dân số" được định vị là những người nông dân biết khai thác hiệu quả công nghệ số trong toàn bộ quá trình sản xuất, quản lý, chế biến, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm. Những người nông dân chủ động sử dụng điện thoại và các thiết bị thông minh, các nền tảng số, phần mềm quản lý sản xuất, nhật ký điện tử, hệ thống truy xuất nguồn gốc, thanh toán không dung tiền mặt và các sản

thương mại điện tử để nâng cao hiệu quả sản xuất, giảm chi phí, tăng giá trị gia tăng và mở rộng thị trường.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn đó, việc phát huy vai trò của Hội Nông dân trong tuyên truyền, đào tạo kỹ năng số, hỗ trợ hội viên ứng dụng công nghệ, phát triển thương mại điện tử và xây dựng lực lượng nông dân số là nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn hiện nay, góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương chuyển đổi số quốc gia và xây dựng nền nông nghiệp thông minh, hiện đại, hội nhập.

Thấy rõ được vai trò, trách nhiệm chính trị của tổ chức Hội trong việc đồng hành cùng hội viên bước vào nền kinh tế số, thời gian qua, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã chủ động cụ thể hóa các mục tiêu bằng nhiều chương trình hành động thiết thực. Các cấp Hội Nông dân trong tỉnh đã quan tâm, triển khai các hoạt động nhằm hỗ trợ hội viên, nông dân tiếp cận công nghệ, nâng cao năng lực số và hội nhập quốc tế.

Để đưa các định hướng chiến lược vào thực tiễn sinh hoạt và sản xuất, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt sâu rộng nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và CDS quốc gia và Chương trình hành động số 70-CTr/TU tới toàn thể cán bộ, hội viên nông dân gắn với phát động phong trào học tập trên nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo kỹ năng số, công nghệ số cơ bản, thúc đẩy tư duy đổi mới, tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm trong đội ngũ cán bộ Hội. Bên cạnh đó,

Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh xác định xây dựng đội ngũ “nông dân số” là nhiệm vụ chiến lược, cấp thiết hàng đầu.

Hội đã tăng cường tuyên truyền việc lồng ghép thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và CDS trên các phương tiện truyền thông; trang thông tin điện tử và fanpage của các cấp Hội, các trang mạng xã hội của cá nhân các đồng chí cán bộ, hội viên; tuyên truyền trong các hội nghị chuyên đề, các buổi sinh hoạt chi Hội...

Hội Nông dân tỉnh đã tổ chức tư vấn, hướng dẫn cài đặt và sử dụng nền tảng số “Nông dân Việt Nam” với nhiều tính năng hỗ trợ hội viên và thúc đẩy quá trình số hoá trong hoạt động quản lý của Hội giúp cán bộ, hội viên cập nhật thông tin, mở rộng giao lưu, kết nối, chia sẻ trực tuyến thuận lợi; dự báo thời tiết và khuyến cáo nông vụ chính xác; bán hàng, mua sắm... Đến nay, toàn tỉnh đã có hơn 82 nghìn cán bộ, hội viên kích hoạt nền tảng số “Nông dân Việt Nam”.

Đến nay, Hội đã tổ chức 15 lớp tập huấn cho 1.165 lượt người là giám đốc các HTX, chi, tổ Hội nghề nghiệp, cán bộ, hội viên, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi được tiếp cận về các giải pháp tối ưu hóa Zalo, ứng dụng ChatGPT và AI trong xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh, quảng bá, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp và du lịch cộng đồng; áp dụng quy trình VietGAP, hữu cơ, công nghệ sấy, đóng gói hiện đại nâng cao chất lượng sản phẩm; gắn với mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc bằng QR code; chú trọng việc xây dựng bao bì, nhãn hiệu, tem nhãn sản phẩm, tạo lợi thế cạnh tranh...(Còn tiếp)

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [TAI ĐÂY](#)

VAI TRÒ CỦA ĐOÀN THANH NIÊN TRONG PHỔ CẬP KỸ NĂNG SỐ VÀ XÂY DỰNG CÔNG DÂN SỐ TẠI CỘNG ĐỒNG

Tỉnh Đoàn Quảng Trị



Quảng Trị ra mắt đội hình tình nguyện viên “Bình dân học vụ số vùng biên”

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra mạnh mẽ, chuyển đổi số đã trở thành động lực tăng trưởng mới, đóng vai trò then chốt trong phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực quản trị nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân. Thấu hiểu tầm quan trọng đó, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách mang tính chiến lược nhằm thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; trong đó, Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị đã xác định phát triển nguồn nhân lực số, nâng cao kỹ năng số cho người dân và xây dựng xã hội số là nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn mới.

Thực tiễn cho thấy, chuyển đổi số chỉ thực sự thành công khi mỗi người dân có đủ năng lực tiếp cận, khai thác và sử

dụng hiệu quả các nền tảng số. Vì vậy, cùng với đầu tư hạ tầng và công nghệ, việc phổ cập kỹ năng số, hình thành công dân số và thu hẹp khoảng cách số giữa các nhóm đối tượng trở thành yêu cầu cấp thiết, đòi hỏi sự vào cuộc đồng bộ, quyết liệt của cả hệ thống chính trị.

Với vai trò là tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nắm giữ lợi thế chiến lược nhờ lực lượng trẻ, năng động, nhạy bén với công nghệ cùng hệ thống tổ chức rộng khắp từ tỉnh đến cơ sở. Đây là điều kiện tiên quyết để tổ chức Đoàn phát huy vai trò xung kích trong công tác tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số, hỗ trợ người dân sử dụng các dịch vụ số và đồng hành cùng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc triển khai hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số tại cộng đồng.

Cụ thể hóa các chủ trương của Trung ương Đoàn và Đề án chuyển đổi số trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2025 - 2030, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn Quảng Trị đã triển khai sâu rộng phong trào "Bình dân học vụ số" với nhiều mô hình, cách làm sáng tạo, phát huy tối đa tinh thần tiên phong của đoàn viên, thanh niên trong việc đồng hành cùng người dân tiếp cận công nghệ và xây dựng công dân số.

*** Vai trò tiên phong của đoàn thanh niên trong phổ cập kỹ năng số tại cộng đồng**

Chuyển đổi số lấy người dân làm trung tâm không chỉ đặt ra yêu cầu phát triển các nền tảng, hạ tầng công nghệ mà còn đòi hỏi mỗi người dân phải có đủ kiến thức, kỹ năng để tham gia và thụ hưởng các tiện ích trong môi trường số. Trong quá trình đó, Đoàn Thanh niên khẳng định vai trò nòng cốt nhờ sở hữu lực lượng trẻ nhạy bén với công nghệ, mạng lưới tổ chức trải dài từ tỉnh đến cơ sở cùng tinh thần xung kích vì cộng đồng, giữ vai trò quan trọng trong việc đưa tri thức số đến gần hơn với người dân.

Vai trò của Đoàn Thanh niên trong chuyển đổi số không chỉ được thể hiện ở việc hướng dẫn sử dụng công nghệ, mà còn ở khả năng kết nối giữa chủ trương, chính sách về chuyển đổi số với thực tiễn đời sống Nhân dân; giữa sự phát triển nhanh của công nghệ với nhu cầu, khả năng tiếp cận của từng nhóm đối tượng trong cộng đồng. Với lợi thế tiên phong học tập và trải nghiệm công nghệ mới, đoàn viên, thanh niên chính là hạt nhân chuyển giao kiến thức, kỹ năng số một cách tự nhiên và hiệu quả tới gia

đình và toàn xã hội.

Qua đó, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn xác định phổ cập kỹ năng số, hỗ trợ người dân tiếp cận công nghệ và xây dựng công dân số là một trong những nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Từ đó, các cấp bộ Đoàn tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ như xây dựng lực lượng hỗ trợ tại cơ sở, tổ chức các hoạt động đào tạo, hướng dẫn kỹ năng số, phát triển các mô hình phổ cập số, xây dựng sản phẩm truyền thông số và tham gia hỗ trợ các nhiệm vụ chuyển đổi số của địa phương.

Đặc biệt, nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi số trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh theo Kế hoạch số 41-KH/TĐTN ngày 25/6/2026 về triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Quảng Trị theo Đề án chuyển đổi số trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giai đoạn 2025 - 2030, tổ chức Đoàn tiếp tục phát huy vai trò là tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận, đóng vai trò hạt nhân kết nối sức trẻ và lan tỏa kỹ năng số; đồng hành cùng các cấp, các ngành trong quá trình đưa chuyển đổi số đến với cộng đồng.

Từ vai trò đó, tuổi trẻ Quảng Trị tập trung triển khai các nhóm nhiệm vụ trọng tâm gồm: trực tiếp hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và tiếp cận các tiện ích số; xây dựng các mô hình, sản phẩm, học liệu phục vụ phổ cập kỹ năng số; phát huy lực lượng đoàn viên, thanh niên tham gia cùng hệ thống chính trị thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ sở....*(Còn tiếp)*

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG XÂY DỰNG TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN HIỆN ĐẠI VÀ PHỤC VỤ ĐOÀN VIÊN

Liên đoàn Lao động tỉnh



Trang fanpage Liên đoàn lao động tỉnh thu hút đông đảo lượt người theo dõi, truy cập

Trong bối cảnh hiện nay, Đảng và Nhà nước ta xác định chuyển đổi số là một trong những động lực quan trọng nhất để phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã khẳng định đây là đột phá chiến lược, là động lực chủ yếu để nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia và xây dựng nền hành chính hiện đại. Đây không chỉ là định hướng đối với các cơ quan quản lý nhà nước mà còn là yêu cầu đặt ra đối với toàn bộ hệ thống chính trị, trong đó có tổ chức Công đoàn.

Đối với tổ chức Công đoàn, chuyển đổi số không chỉ là xu thế tất yếu mà còn

là động lực nền tảng quan trọng để đổi mới toàn diện phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng phục vụ đoàn viên, người lao động. Trong nhiều năm qua, hoạt động công đoàn chủ yếu được triển khai theo phương thức truyền thống, dựa trên việc gặp gỡ trực tiếp, hồ sơ giấy và các quy trình hành chính. Mặc dù phương thức này đã phát huy hiệu quả trong từng giai đoạn phát triển, nhưng trước sự thay đổi mạnh mẽ của thị trường lao động, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ số và nhu cầu ngày càng đa dạng của đoàn viên, người lao động, nhiều hạn chế đã bộc lộ, đặc biệt về khả năng kết nối, tốc độ xử lý công việc.

Hiện nay, đoàn viên, người lao động không chỉ mong muốn được tiếp cận thông tin nhanh chóng mà còn kỳ vọng

có thể sử dụng các dịch vụ công đoàn mọi lúc, mọi nơi trên nền tảng số, từ tư vấn pháp luật, đăng ký hưởng chính sách, tiếp cận các chương trình phúc lợi đến phản ánh, kiến nghị và tương tác trực tuyến với tổ chức Công đoàn. Điều đó đòi hỏi tổ chức Công đoàn phải chuyển mạnh từ tư duy "quản lý đoàn viên" sang "phục vụ đoàn viên", từ phương thức hoạt động truyền thống sang quản trị số, lấy nhu cầu của đoàn viên làm trung tâm và ứng dụng công nghệ để nâng cao chất lượng phục vụ.

*** Kết quả bước đầu tại Công đoàn Quảng Trị**

Đối với Công đoàn Quảng Trị, chuyển đổi số đã được xác định là nhiệm vụ trọng tâm nhằm đổi mới phương thức hoạt động công đoàn. Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Quảng Trị lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030 đề ra khâu đột phá: ***“Đổi mới, chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn, nhất là trong công tác tài chính, quản lý đoàn viên, cung cấp dịch vụ phúc lợi công đoàn”***, với các giải pháp thực hiện: Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, nền tảng số trong điều hành, báo cáo, tập huấn, giám sát nhằm rút ngắn khoảng cách giữa cấp tỉnh và cơ sở; ưu tiên các lĩnh vực chỉ đạo, điều hành, quản lý tài chính, quản lý đoàn viên, thu hút, tập hợp, tuyên truyền, vận động người lao động; xây dựng cơ sở dữ liệu chung của tổ chức, hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn, phục vụ thiết thực đoàn viên, NLĐ, tạo sự đột phá trong cải cách hành chính.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số quốc gia và định

hướng của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đã xây dựng và triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trong các cấp công đoàn toàn tỉnh để phổ cập kỹ năng số cho đoàn viên, NLĐ. Các cấp công đoàn đã từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai các nền tảng số vào hoạt động quản lý, điều hành và phục vụ đoàn viên. Đây là tiền đề quan trọng để hình thành mô hình Công đoàn số, từng bước đổi mới phương thức hoạt động theo hướng hiện đại, minh bạch và hiệu quả hơn.

Thời gian qua, tổ chức Công đoàn đã đạt được nhiều kết quả nổi bật trong công tác chuyển đổi số. Về công tác quản lý, điều hành, LĐLĐ tỉnh và các công đoàn xã, phường đã triển khai sử dụng hệ thống quản lý văn bản điện tử, chữ ký số, thư điện tử công vụ và các nền tảng họp trực tuyến. Việc trao đổi thông tin, xử lý văn bản và điều hành công việc ngày càng nhanh chóng, giảm đáng kể thời gian luân chuyển hồ sơ, chi phí hành chính, từng bước hình thành môi trường làm việc không giấy tờ.

Về cơ sở dữ liệu đoàn viên, việc quản lý đoàn viên từng bước được hoàn thiện. Thông tin đoàn viên liên tục được cập nhật thông qua khảo sát trực tuyến và các biểu mẫu online, tạo điều kiện cho việc quản lý tập trung, thống nhất, hỗ trợ công tác thống kê, báo cáo. Đây là nền tảng quan trọng để tiến tới xây dựng hồ sơ đoàn viên điện tử và cung cấp các dịch vụ công đoàn theo hướng cá nhân hóa.....(*Còn tiếp*)

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

PHỤ NỮ SỐ - ĐỘNG LỰC THÚC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIA ĐÌNH VÀ CỘNG ĐỒNG

Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh



Lãnh đạo Hội LHPN tỉnh và Đảng ủy phường Đồng Sơn tặng hoa chúc mừng lễ ra mắt mô hình điểm “Tổ phụ nữ chuyển đổi số cộng đồng” tại phường Đồng Sơn

Trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia đang được đẩy mạnh theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, việc phát huy vai trò của phụ nữ trong chuyển đổi số có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của gia đình và cộng đồng.

Trong dòng chảy mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số đã và đang làm thay đổi sâu sắc mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội; là quá trình đổi mới toàn diện về tư duy, phương thức quản trị và mô hình phát triển, hướng tới xây dựng một xã hội hiện đại, thông minh và phát triển bền vững. Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, cùng với các chủ trương của

Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, của BTV tỉnh ủy và UBND tỉnh Quảng Trị, các cấp Hội LHPN trong tỉnh đã xác định chuyển đổi số không chỉ là nhiệm vụ đổi mới hoạt động của tổ chức Hội mà còn là giải pháp quan trọng để nâng cao năng lực của cán bộ, hội viên, phát huy vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng cộng đồng số.

Trong tiến trình chuyển đổi số, phụ nữ có vị trí, vai trò hết sức quan trọng. Điều đó không chỉ xuất phát từ tỷ lệ phụ nữ chiếm hơn một nửa dân số và lực lượng lao động xã hội, mà còn từ chính vai trò đặc biệt của người phụ nữ trong mỗi gia đình và cộng đồng. Trong gia đình, người phụ nữ thường là người trực tiếp chăm lo đời sống, tổ chức sinh hoạt, giáo dục con cái và giữ gìn các giá trị văn

hóa. Chính vì vậy, khi người phụ nữ được trang bị tri thức số, kỹ năng số và khả năng ứng dụng công nghệ, những giá trị của chuyển đổi số sẽ được lan tỏa nhanh chóng đến các thành viên trong gia đình, từ việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, học tập trực tuyến, chăm sóc sức khỏe số cho đến việc hình thành thói quen khai thác thông tin chính thống và bảo đảm an toàn trên môi trường mạng. Có thể nói, mỗi người phụ nữ thành thạo kỹ năng số sẽ trở thành một "cầu nối" đưa công nghệ đến với gia đình và cộng đồng. Đây chính là lợi thế rất riêng của phụ nữ mà không phải lực lượng nào cũng có được.

Bên cạnh đó, trong bối cảnh nền kinh tế số ngày càng phát triển, phụ nữ cũng đang khẳng định vai trò ngày càng rõ nét trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và khởi nghiệp sáng tạo. Thương mại điện tử, mạng xã hội, các nền tảng số và trí tuệ nhân tạo đang mở ra nhiều cơ hội để phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ khu vực nông thôn, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, quảng bá thương hiệu, nâng cao năng suất lao động và phát triển sinh kế bền vững. Nếu được trang bị đầy đủ kỹ năng số, phụ nữ hoàn toàn có thể tận dụng những cơ hội này để nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống và đóng góp tích cực cho sự phát triển của địa phương.

Không chỉ vậy, phụ nữ còn là lực lượng có nhiều lợi thế trong việc lan tỏa văn hóa số. Trong bối cảnh không gian mạng phát triển nhanh nhưng cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ về lừa đảo, xâm phạm dữ liệu cá nhân, bạo lực mạng và thông tin xấu độc, người phụ nữ giữ vai trò rất

quan trọng trong việc định hướng, giáo dục con em sử dụng internet an toàn, văn minh và có trách nhiệm. Mỗi gia đình có người phụ nữ hiểu biết về công nghệ sẽ góp phần hình thành môi trường số an toàn, lành mạnh ngay từ trong mỗi mái ấm.

Từ góc độ đó có thể khẳng định rằng, phụ nữ không chỉ là đối tượng thụ hưởng thành quả của chuyển đổi số mà còn là lực lượng trực tiếp tham gia, kiến tạo và lan tỏa chuyển đổi số từ gia đình đến cộng đồng. Việc phát huy vai trò của phụ nữ trong chuyển đổi số không chỉ góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà còn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong xây dựng xã hội học tập, xã hội số và công dân số.

Đối với tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ, đây cũng là yêu cầu tất yếu để đổi mới nội dung, phương thức hoạt động trong giai đoạn mới. Chuyển đổi số không chỉ làm thay đổi cách thức quản lý, điều hành của tổ chức Hội mà còn tạo điều kiện để Hội tiếp cận hội viên nhanh hơn, chính xác hơn và hiệu quả hơn; đồng thời nâng cao chất lượng tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ học tập, lao động, sản xuất và tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị.

Xuất phát từ nhận thức đó, trong những năm qua, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Trị đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp Hội triển khai nhiều giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, hội viên; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động Hội; xây dựng các mô hình chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; ..

...(Còn tiếp)

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [TAI ĐÂY](#)

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ TRONG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC THÔNG TIN XẤU ĐỘC, BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG - THỰC TIỄN VÀ GIẢI PHÁP TỪ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI CCB TỈNH QUẢNG TRỊ

Lê Hồng Văn
Phó Chủ tịch Hội CCB tỉnh



Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động gắn với đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác Hội là đột phá được Hội Cựu chiến binh các cấp tập trung thực hiện trong nhiệm kỳ 2025 - 2030

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0) cùng tiến trình chuyển đổi số quốc gia đang diễn ra vô cùng mạnh mẽ, tạo ra những biến chuyển sâu sắc, toàn diện trên mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Không gian mạng không còn đơn thuần là công cụ trao đổi thông tin kỹ thuật mà đã trở thành môi trường hoạt động thực tế mới của các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; đồng thời là "không gian chiến lược" trong công tác tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Bên cạnh những cơ hội to lớn mà công nghệ số mang lại, không gian mạng cũng trở thành địa bàn để các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lợi dụng tiến hành các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ

nghĩa bằng nhiều phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, nhất là thông qua mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ Deepfake và các nền tảng truyền thông xuyên biên giới.

Trong bối cảnh đó, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng không chỉ là nhiệm vụ của các cơ quan chuyên trách mà là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi công dân. Việc chủ động ứng dụng công nghệ số để nâng cao hiệu quả đấu tranh phản bác thông tin xấu độc không chỉ là yêu cầu cấp bách mà còn là giải pháp mang tính chiến lược nhằm giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Nhận thức sâu sắc vị trí, tầm quan trọng của nhiệm vụ này, ngày 22/10/2018 Bộ Chính trị đã ban hành

Nghị quyết số 35-NQ/TW về "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới". Nghị quyết khẳng định bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nội dung cơ bản, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và của cả hệ thống chính trị. Đồng thời, Nghị quyết nhấn mạnh yêu cầu đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng, chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc trên không gian mạng.

Tiếp nối định hướng chiến lược đó. ngày 22/12/2024, Bộ Chính trị tiếp tục ban hành **Nghị quyết số 57-NQ/TW** về *đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*. Đây là dấu mốc quan trọng, thể hiện tư duy chiến lược của Đảng trong việc coi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực chủ yếu để phát triển đất nước nhanh và bền vững trong kỷ nguyên mới. Không chỉ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, Nghị quyết còn đặt nền tảng để nâng cao năng lực quản trị quốc gia, bảo đảm quốc phòng, an ninh và tăng cường sức mạnh trên không gian mạng. Điều đó mở ra yêu cầu mới đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng: Đấu tranh tư tưởng phải gắn với làm chủ công nghệ, khai thác hiệu quả dữ liệu số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng truyền thông hiện đại để tạo ưu thế trên không gian mạng.

Đặc biệt, Văn kiện Đại hội XIV của

Đảng nhấn mạnh yêu cầu chủ động về chiến lược trên mặt trận tư tưởng; xác định nhiệm vụ trọng tâm là bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng và xây dựng "lá chắn số" trên không gian mạng, coi đây là phương thức sắc bén để phòng ngừa, đấu tranh, làm thất bại các chiến dịch xuyên tạc, phát tán thông tin xấu độc từ các thế lực thù địch.

Đối với Hội Cựu chiến binh Việt Nam, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ là nhiệm vụ chính trị mà còn là sự tiếp nối truyền thống "Trung thành - Đoàn kết - Gương mẫu - Đổi mới". Với bản lĩnh chính trị được tôi luyện qua chiến tranh và thực tiễn xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, cán bộ, hội viên Cựu chiến binh có điều kiện thuận lợi để trở thành lực lượng nòng cốt trong tuyên truyền, định hướng dư luận, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái và lan tỏa thông tin tích cực trên không gian mạng. Trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, việc phát huy vai trò nòng cốt ấy đòi hỏi phải được thực hiện bằng các phương thức đổi mới, dựa trên nền tảng công nghệ mới, đáp ứng chính xác xu hướng tiếp nhận thông tin của các tầng lớp Nhân dân trong xã hội hiện đại.

Xuất phát từ những yêu cầu nêu trên, việc nghiên cứu, đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp ứng dụng công nghệ số trong đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng từ thực tiễn hoạt động của Hội Cựu chiến binh tỉnh có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn. Đây không chỉ là yêu cầu trước mắt mà còn là nhiệm vụ lâu dài, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 35-NQ/TW.....(Còn tiếp)

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

ỨNG DỤNG NỀN TẢNG SỐ TRONG TIẾP NHẬN, XỬ LÝ VÀ PHẢN HỒI Ý KIẾN NHÂN DÂN

Ban Dân chủ, Giám sát và Phản biện xã hội



*Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị triển khai kế hoạch
“Lắng nghe dân nói”*

Trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia, việc ứng dụng nền tảng số để mở rộng dân chủ, tăng cường tương tác giữa chính quyền với Nhân dân đang trở thành yêu cầu cấp thiết đối với hệ thống MTTQ Việt Nam.

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang phát triển mạnh mẽ, chuyển đổi số đã và đang trở thành xu thế tất yếu, hiện diện trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội trên phạm vi cả nước. Đảng và Nhà nước ta đã xác định chuyển đổi số quốc gia là một trong những đột phá chiến lược nhằm đổi mới phương thức quản trị, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, xây dựng nền hành chính hiện đại, công khai, minh bạch và phục vụ Nhân dân. Với vai trò cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân

dân, MTTQ Việt Nam đang đứng trước yêu cầu cấp thiết: Phải tiếp tục đổi mới toàn diện phương thức hoạt động, mở rộng không gian dân chủ trên môi trường số để phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” được thực thi một cách thực chất và hiệu quả. Chuyển đổi số không chỉ là yêu cầu của thực tiễn mà còn là giải pháp quan trọng để Mặt trận đến gần dân hơn, lắng nghe Nhân dân kịp thời hơn và phục vụ Nhân dân hiệu quả hơn, góp phần cụ thể hóa quan điểm của Đảng “Dân là gốc”.

Nhận thức rõ vai trò quan trọng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân trong bối cảnh mới, qua thực tiễn triển khai các nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội, phát huy dân chủ cơ sở, xây dựng Đảng, xây dựng

chính quyền, Đại Hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 đã xác định: tăng cường chuyển đổi số trong hệ thống MTTQ Việt Nam gắn với đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam là một trong 02 khâu đột phá của nhiệm kỳ mới. Theo đó Mặt trận tỉnh xác định ứng dụng công nghệ số trong nắm bắt dư luận xã hội, tiếp nhận và xử lý ý kiến, kiến nghị của Nhân dân là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để mở rộng dân chủ trên môi trường số. Trên cơ sở từng bước số hóa quy trình, xây dựng các nền tảng số kết nối, theo dõi và phản hồi thông nhất, công nghệ số được phát huy như cầu nối giữa Nhân dân với cấp ủy, chính quyền, giúp tiếng nói của người dân được lắng nghe nhanh hơn, việc giải quyết minh bạch hơn, phản hồi kịp thời, thực chất hơn, đồng thời nâng cao tính công khai, trách nhiệm giải trình của cơ quan, đơn vị góp phần hạn chế tình trạng những nhiễu, gây phiền hà trong quá trình thực thi công vụ.

Ngày 22/12/2024, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57). Trong bối cảnh thế giới đang chuyển mình mạnh mẽ, sự ra đời của Nghị quyết số 57 thể hiện rõ tầm nhìn chiến lược của Đảng ta, tạo xung lực thúc đẩy sự phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Nghị quyết đã xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo là động lực then chốt để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động và cải thiện năng lực cạnh tranh quốc gia.

Trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia, tỉnh Quảng Trị đang tập trung xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hướng tới chính quyền số, xã hội số và nền hành chính phục vụ, lấy người dân làm trung tâm, trong đó, nhiệm vụ đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận đang cũng được triển khai vô cùng quyết liệt. Đặc biệt, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 16-CT/TU về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với việc thực hiện dân chủ cơ sở; đẩy mạnh hoạt động tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; xây dựng chính quyền địa phương hai cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gần dân, do dân và vì dân đã đặt ra yêu cầu cấp thiết cho hệ thống Mặt trận các cấp phải nhanh chóng tìm kiếm những giải pháp mới để “gần dân hơn, hiểu dân hơn và phục vụ dân tốt hơn”.

*** Kết quả triển khai**

Từ yêu cầu thực tiễn đó, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị đã ban hành Kế hoạch số 61/KH-MTTQ-BTT về tổ chức thực hiện mô hình “Lắng nghe dân nói” gắn với chuyển đổi số và nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận và các tổ chức chính trị xã hội các cấp giai đoạn 2026 - 2030; đồng thời ban hành Kế hoạch số 63/KH-MTTQ-BTT về tổ chức hoạt động “Lắng nghe dân nói” 6 tháng cuối năm 2026. Đây là bước cụ thể hóa chủ trương chuyển đổi số của Đảng và của tỉnh vào hoạt động của Mặt trận.
...(Còn tiếp)

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI TIN HỌC GÓP PHẦN KIẾN TẠO MẶT TRẬN SỐ TỈNH QUẢNG TRỊ

Quách Xuân Hưng
Phó Chủ tịch Hội Tin học tỉnh



Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang làm thay đổi sâu sắc phương thức phát triển của các quốc gia, địa phương và tổ chức. Chuyển đổi số không còn được hiểu đơn thuần là ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý mà đã trở thành quá trình đổi mới toàn diện mô hình quản trị, phương thức cung cấp dịch vụ và tạo ra giá trị mới dựa trên dữ liệu, nền tảng số và trí tuệ nhân tạo (AI).

Bám sát Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và CDS quốc gia, cùng Chương trình phát triển kinh tế số - xã hội số giai đoạn 2026 - 2030 của Chính phủ, tỉnh Quảng Trị đã đề ra những mục tiêu đột phá: Đến năm 2030, kinh tế số

chiếm 30% GRDP, 100% hộ gia đình tiếp cận internet cáp quang, 99% dân số phủ sóng 5G và 100% doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử và nền tảng hợp đồng điện tử; trên 70% doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng nền tảng số; tối thiểu 95% người dân có sổ sức khỏe điện tử và tài khoản thanh toán tại các tổ chức được phép, đồng thời mở rộng việc sử dụng chữ ký số, định danh điện tử và các dịch vụ số thiết yếu.

Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy chuyển đổi số không chỉ phụ thuộc vào hạ tầng công nghệ hay các nền tảng số mà còn phụ thuộc vào năng lực kết nối tri thức, huy động đội ngũ chuyên gia và sự tham gia của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp. Trong hệ sinh thái đó, Hội Tin học tỉnh Quảng Trị là một trong những tổ chức có điều kiện tập hợp đội ngũ chuyên gia

công nghệ thông tin, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu, doanh nghiệp công nghệ và các nhà khoa học. Với lợi thế này, Hội có thể phát huy vai trò là cầu nối tri thức, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ chuyên môn, góp phần cùng các cơ quan, đơn vị triển khai hiệu quả các chương trình chuyển đổi số của tỉnh.

Một trong những định hướng có thể nghiên cứu trong thời gian tới là xây dựng mô hình "Mặt trận số" nhằm đổi mới phương thức hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trên nền tảng dữ liệu số và trí tuệ nhân tạo. Mô hình này hướng tới nâng cao hiệu quả tập hợp Nhân dân, giám sát, phản biện xã hội và tăng cường tương tác giữa người dân với hệ thống chính trị. Để hiện thực hóa mục tiêu đó, bên cạnh vai trò của MTTQ Việt Nam và các cơ quan quản lý nhà nước, rất cần sự tham gia của đội ngũ trí thức, chuyên gia và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, trong đó Hội Tin học có thể đồng hành bằng hoạt động kết nối, chia sẻ tri thức và tư vấn chuyên môn.

Chuyển đổi số đang bước sang giai đoạn phát triển mới với những yêu cầu cao hơn về chất lượng quản trị, khả năng khai thác dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo. Nếu như trước đây trọng tâm chủ yếu là tin học hóa quy trình nghiệp vụ và xây dựng các phần mềm chuyên ngành thì hiện nay, yêu cầu đặt ra là hình thành các hệ sinh thái số có khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu, hỗ trợ ra quyết định và tạo ra giá trị mới cho người dân, doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước. Điều đó đòi hỏi các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin cũng phải đổi mới phương thức hoạt động để đáp ứng yêu cầu phát triển.

Trong những năm qua, Hội Tin học tỉnh Quảng Trị đã có nhiều đóng góp tích cực trong công tác tư vấn, phản biện các dự án công nghệ thông tin, đào tạo, phổ cập kỹ năng số, kết nối giữa cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và cơ sở đào tạo. Đội ngũ hội viên của Hội là nguồn lực có trình độ chuyên môn, đang trực tiếp tham gia triển khai nhiều chương trình, dự án chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Đây là nền tảng quan trọng để Hội tiếp tục khẳng định vai trò trong giai đoạn mới.

Tuy nhiên, trước yêu cầu của Nghị quyết số 57-NQ/TW và chiến lược chuyển đổi số của tỉnh, hoạt động của Hội vẫn còn dư địa để phát huy mạnh mẽ hơn. Vai trò của Hội chưa thực sự nổi bật trong việc tham gia hoạch định chính sách, tư vấn chiến lược, phản biện các chương trình chuyển đổi số quy mô lớn hoặc đề xuất các mô hình quản trị số mới. Mỗi liên kết giữa Hội với các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp công nghệ, cơ sở đào tạo và cộng đồng đổi mới sáng tạo chưa thật sự chặt chẽ, trong khi đây chính là những yếu tố quyết định sự thành công của chuyển đổi số.

Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu phải tái định vị vai trò của Hội Tin học theo hướng trở thành một tổ chức tập hợp và lan tỏa tri thức số, tham gia sâu hơn vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số của tỉnh. Hội không chỉ là nơi quy tụ các chuyên gia công nghệ mà còn cần trở thành cầu nối giữa nghiên cứu với ứng dụng, giữa nhu cầu quản lý với giải pháp công nghệ, giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp và cộng đồng chuyên gia. ...*(Còn tiếp)*

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [TAI ĐÂY](#)

CHUYỂN ĐỔI SỐ GẮN VỚI THỰC HIỆN ĐÂN CHỦ Ở CƠ SỞ VÀ XÂY DỰNG KHU DÂN CƯ ĐOÀN KẾT, ẤM NO, HẠNH PHÚC

Cụm thi đua số 1



TRANG CHỦ

CÂU CHUYỆN

SẢN PHẨM

TRẢI NGHIỆM

GIÁ TRỊ

MUA NGAY

Trải nghiệm du lịch xanh

Đến với Thọ Đơn, bạn mua một kỷ ức. Trực tiếp tham gia công đoạn vót tre, đan nan dưới sự hướng dẫn của nghệ nhân gạo cội trong không gian làng quê thanh bình. Khám phá nét đẹp văn hóa lâu đời qua từng sợi mây, nan tre.

Đăng ký ngay

Tìm hiểu thêm



Quảng Trị Online

Nền tảng số và các sản phẩm truyền thông được xây dựng nhằm quảng bá nghề đan lát Thọ Đơn trên không gian số

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực, công tác Mặt trận cũng đứng trước yêu cầu đổi mới cả về phương thức hoạt động, cách thức tập hợp, vận động Nhân dân và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

Chuyển đổi số đang trở thành xu thế tất yếu và là yêu cầu khách quan đối với toàn hệ thống chính trị. Đối với MTTQ Việt Nam, chuyển đổi số không đơn thuần là ứng dụng công nghệ thông tin mà còn là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường tính công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tinh thần này cũng được Trung ương MTTQ Việt Nam xác định khi coi

chuyển đổi số là “cầu nối” để Mặt trận gần dân hơn, lắng nghe người dân tốt hơn và xử lý các kiến nghị nhanh chóng, minh bạch hơn.

Phường Bắc Gianh được thành lập theo Nghị quyết số 1680/NQUBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị năm 2025, cơ sở nhập nguyên trạng diện tích và quy mô dân số của 3 phường Quảng Phúc, Quảng Thuận, Quảng Thọ (cũ), có quy mô dân số lớn, địa bàn rộng, sau sắp xếp TDP phường Bắc Gianh có 09 tổ dân phố, với 09 Ban Công tác Mặt trận, dân số trên 33.000 người. Điều này vừa tạo thuận lợi nhưng cũng đặt ra yêu cầu phải đổi mới phương thức tập hợp Nhân dân theo hướng nhanh hơn, thuận tiện hơn và hiệu

quả hơn. Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, Ủy ban MTTQ Việt Nam phường đã chủ động phối hợp với cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội triển khai nhiều giải pháp.

Trong thời gian qua, Ủy ban MTTQ Việt Nam phường Bắc Gianh cũng đã triển khai ứng dụng chuyển đổi số trên một số lĩnh vực:

Triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" Ủy ban Mặt trận phường đã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về các chủ trương, định hướng của Tỉnh, của Trung ương liên quan đến chuyển đổi số. Chủ động kiện toàn các chức danh chi đoàn, chi hội ở TDP để kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn phường, nhằm hỗ trợ người dân hướng dẫn kỹ năng số và kỹ năng thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến.

Sau sắp xếp TDP, Mặt trận phường chỉ đạo Ban công tác Mặt trận các TDP trên địa bàn phường thành lập các nhóm Zalo cộng đồng, thu hút khoảng 5.000 thành viên tham gia; Ban Công tác Mặt trận khu dân cư sử dụng nhóm Zalo để triển khai nhiệm vụ, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và thông báo các hoạt động của địa phương.

Năm 2026, Thực hiện Kế hoạch số 63/KH-MTTQ-BTT ngày 24/6/2026 của Ban thường trực UB MTTQ Việt Nam Tỉnh Quảng Trị về việc Tổ chức hoạt động "Lắng nghe dân nói" 6 tháng cuối năm. MTTQ phường đã triển khai Kế hoạch số 11/KH-MTTQ-BTT ngày 29/6/2026 về việc tổ chức thực hiện mô

hình "Lắng nghe dân nói" gắn với chuyển đổi số và nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội giai đoạn 2026-2030. Qua mã QR "Lắng nghe dân nói" người dân có thể gửi đến Mặt trận những thông tin phản ánh, kiến nghị các nội dung liên quan đến cộng đồng dân cư; tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn phường tham gia góp ý trực tuyến.

Trong thực hiện Đề án 06, MTTQ Việt Nam phối hợp với Công an, Đoàn Thanh niên và Tổ công nghệ số cộng đồng tổ chức các đợt tuyên truyền, hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử VNeID, tích hợp giấy tờ, sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Triển khai cho các Ban công tác mặt trận cho cán bộ, đoàn viên, hội viên đi từng ngõ, gõ từng nhà để hỗ trợ người dân.

Trong công tác an sinh xã hội, các chương trình vận động Quỹ "Vì người nghèo", kêu gọi các tổ chức, cá nhân ủng hộ Nhân dân Cuba, cứu trợ, hỗ trợ đồng bào Miền Trung, Tây Nguyên bị thiệt hại nặng nề do mưa lũ gây ra đều được Mặt trận phường công khai trên trang fanpage "Mặt trận phường Bắc Gianh", góp phần nâng cao tính minh bạch, tạo niềm tin trong Nhân dân.

*** Chuyển đổi số góp phần phát huy dân chủ ở cơ sở**

Thực tiễn cho thấy, chuyển đổi số đã tạo chuyển biến rõ nét trong phương thức quản lý, điều hành và phục vụ Nhân dân. Đối với công tác ở địa phương, chuyển đổi số không chỉ nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền và hệ thống Mặt trận mà còn góp phần quan trọng trong việc phát huy....(Còn tiếp)

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [TAI ĐÂY](#)

XÂY DỰNG KHU DÂN CƯ THÔNG MINH VÀ CỘNG ĐỒNG SỐ TỪ THỰC TIỄN CÔNG TÁC MẶT TRẬN

Cụm thi đua số 2



Xã Vĩnh Linh: ra mắt mô hình “Thôn Thông minh - An toàn - Tự chủ”

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam 10 xã, đặc khu trong cụm thi đua số 2 xác định chuyển đổi số là giải pháp quan trọng hàng đầu, là yêu cầu tất yếu, khách quan và là thước đo năng lực hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị xã hội các cấp trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Thời gian qua, công tác chuyển đổi số đã được các đơn vị trong Cụm thi đua chú trọng triển khai đồng bộ, tạo bước chuyển biến rõ nét trong đổi mới phương thức hoạt động của hệ thống Mặt trận và các tổ chức chính trị xã hội. Các địa phương trong Cụm dần hoàn thiện nền tảng số, vận hành thông suốt môi trường làm việc số từ tỉnh đến xã, thực hiện việc gửi, nhận và xử lý văn bản điện tử, chữ ký số, góp phần giảm thời gian xử lý

công việc, tiết kiệm chi phí hành chính và nâng cao hiệu quả điều hành. Công tác thông tin, tuyên truyền tiếp tục được đổi mới mạnh mẽ thông qua việc ứng dụng các nền tảng mạng xã hội Face book, Zalo,...để tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và nắm bắt, định hướng dư luận xã hội kịp thời.

Cán bộ công chức cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, đặc khu đã chủ động nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI), trong công tác tham mưu, tổng hợp báo cáo, góp phần nâng cao chất lượng công tác chuyên môn.

Bên cạnh việc đẩy mạnh chuyển đổi số để phục vụ công tác cải cách hành chính, quản lý, điều hành và ban hành văn bản điện tử tại cơ quan Ủy ban MTTQ Việt

Nam cấp xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các địa phương trong Cụm hiểu rằng chuyển đổi số nếu chỉ dừng lại ở các phòng làm việc, ở việc ký số hay gửi nhận văn bản của cán bộ chuyên trách thì phong trào mới chỉ đi được một nửa chặng đường. Muốn tạo ra sự bứt phá thực sự trong kỷ nguyên mới, công nghệ phải thấm sâu vào đời sống, mang lại lợi ích sát sườn cho từng người dân tại cộng đồng. Chính vì vậy, Ủy ban Mặt trận và các tổ chức chính trị xã hội các xã, đặc khu trong Cụm đã chủ động "bước ra khỏi phòng làm việc", mang nền tảng số về tận các thôn, xóm, biến không gian số thành không gian đại đoàn kết toàn dân; tiêu biểu như xã Cửa Việt đã tiên phong đi trước các địa phương trong tỉnh trong triển khai hòm thư lắng nghe dân nói đến 100% khu dân cư. Xã Bến Hải, xã Gio Linh thí điểm triển khai mô hình "Gia đình số, chi hội số, thôn thông minh". Nhiều địa phương tổ chức phát động đợt cao điểm hỗ trợ Nhân dân tích hợp tài khoản an sinh xã hội, cài đặt đứng dụng QUANGTRI-S. Đến nay 100% địa phương đã triển khai gắn biển hòm thư số /điểm quét mã QR "Mô hình lắng nghe dân nói" của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã; nhiều đơn vị đã tổ chức trao tặng, gắn biển đến tận 100% thôn trong xã (Bến Hải, Gio Linh, Cửa Việt...); 10/10 địa phương trong Cụm đã triển khai ít nhất 01 mô hình chuyển đổi số tại các khu dân cư.

*** Hiệu quả từ triển khai các mô hình chuyển đổi số**

Thứ nhất: Thông qua các hòm thư số, mã QR "Mô hình lắng nghe dân nói" và các nhóm mạng xã hội (Zalo, fanpage...)

đã thiết lập nên một kênh tương tác hai chiều thông minh và xuyên suốt. Một mặt, thông tin, chủ trương từ Mặt trận được truyền tải đến người dân một cách chính xác, kịp thời và nhanh chóng nhất, xóa bỏ mọi rào cản về không gian và thời gian. Mặt khác, mọi tâm tư, nguyện vọng, ý kiến kiến nghị của Nhân dân cũng được hệ thống tiếp nhận, xử lý và phản ánh, định hướng một cách nhanh chóng, kịp thời, không để phát sinh điểm nóng. Đây không chỉ là bước tiến về công nghệ, mà còn là giải pháp khơi dậy tối đa quyền làm chủ của Nhân dân, thắt chặt sợi dây gắn kết mật thiết giữa ý Đảng với lòng Dân trong kỷ nguyên số."

Thứ hai: Dù mới chỉ là những bước đi ban đầu ở những khu dân cư làm điểm của xã Bến Hải và xã Gio Linh, nhưng việc triển khai mô hình "**Gia đình số**" và "**Chi hội số**", "**Thôn thông minh**" đã nhanh chóng khẳng định vai trò là động lực cốt lõi giúp chuyển đổi số thấm sâu vào từng nếp nhà, từng ngõ xóm. Mô hình "Chi hội số", "thôn thông minh" đã đổi mới toàn diện phương thức quản lý, đơn giản hóa thủ tục hành chính và nâng cao hiệu quả tập hợp hội viên trên không gian mạng. Đồng thời, các "Gia đình số" đang dần trở thành những tế bào số tự chủ, giúp người dân chủ động tiếp cận dịch vụ công, phát triển kinh tế và tự bảo vệ trước các nguy cơ trên môi trường mạng. Những kết quả bước đầu tuy còn khiêm tốn nhưng là minh chứng rõ nét cho thấy mô hình này đang xóa nhòa khoảng cách số, tạo tiền đề vững chắc để xây dựng các "Vùng xanh số" an toàn và cộng đồng dân cư văn minh, hiện đại.
.....(*Còn tiếp*)

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

VAI TRÒ CỦA TỔ CÔNG NGHỆ SỐ CỘNG ĐỒNG TRONG NÂNG CAO KỸ NĂNG SỐ CHO NGƯỜI DÂN VÙNG NÔNG THÔN MIỀN NÚI, ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ

Cụm thi đua số 3



Lực lượng đoàn viên, thanh niên hỗ trợ hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng số

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số quốc gia, những năm gần đây, xã Hướng Hiệp đã tích cực triển khai nhiều nhiệm vụ nhằm xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số. Trong quá trình đó, Tổ công nghệ số cộng đồng đã trở thành lực lượng nòng cốt, trực tiếp đưa công nghệ số đến với từng hộ gia đình, nhất là người dân vùng nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng còn hạn chế về kỹ năng công nghệ.

Là địa phương có địa bàn rộng, nhiều thôn đời sống người dân chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp, tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số tương đối cao (chiếm trên 80% dân số toàn xã), việc triển khai chuyển đổi số tại xã Hướng Hiệp gặp không ít khó khăn.

Tuy nhiên, với sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là đội ngũ Tổ công nghệ số cộng đồng, công tác phổ cập kỹ năng số đã đạt nhiều kết quả tích cực.

* Thực trạng kỹ năng số của người dân tại xã Hướng Hiệp

Trước khi triển khai mô hình Tổ công nghệ số cộng đồng, đa số người dân mới chỉ sử dụng điện thoại thông minh để nghe, gọi, nhắn tin hoặc xem mạng xã hội. Nhiều người chưa biết sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, ứng dụng định danh điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử hay các nền tảng thương mại điện tử.

Đối với người cao tuổi và đồng bào dân tộc thiểu số, rào cản về ngôn ngữ, khả năng tiếp cận công nghệ và điều

kiện kinh tế khiến việc ứng dụng công nghệ số còn nhiều hạn chế. Một số hộ dân vẫn có tâm lý e ngại khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng hoặc lo lắng về an toàn thông tin.

Bên cạnh đó, địa bàn rộng, một số khu vực vùng xa còn gặp khó khăn về chất lượng kết nối Internet, ảnh hưởng đến việc triển khai các hoạt động chuyển đổi số.

*** Vai trò nổi bật của Tổ công nghệ số cộng đồng**

Xuất phát từ thực tế trên, xã Hướng Hiệp đã thành lập 16 Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn với 114 thành viên. Hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn đã phát huy vai trò là "cầu nối" giữa chính quyền và Nhân dân, góp phần nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ số, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ về chuyển đổi số trong cộng đồng dân cư.

Các thành viên gồm cán bộ thôn, đoàn viên thanh niên, hội viên phụ nữ, hội viên nông dân, cán bộ Mặt trận và những người có kỹ năng công nghệ đã trực tiếp đến từng hộ dân để hướng dẫn cài đặt và sử dụng điện thoại thông minh một cách hiệu quả.

Trong quá trình triển khai, Tổ công nghệ số cộng đồng tập trung hỗ trợ người dân:

- Kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử.
- Hướng dẫn sử dụng Cổng Dịch vụ công để nộp hồ sơ trực tuyến.
- Thanh toán không dùng tiền mặt khi mua bán hàng hóa và thanh toán hóa đơn.
- Tra cứu thông tin bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh và các chính sách an sinh.
- Cài đặt và sử dụng các ứng dụng phục vụ sản xuất nông nghiệp.
- Nhận biết các hình thức lừa đảo trên không gian mạng.

- Hướng dẫn bán sản phẩm nông nghiệp trên các nền tảng số.

Đặc biệt, phương châm "đi từng ngõ, đến từng nhà, hướng dẫn từng người" đã tạo được sự gần gũi, giúp người dân dễ tiếp thu hơn so với các lớp tập huấn tập trung.

*** Những kết quả bước đầu tại địa phương**

Qua quá trình triển khai, nhận thức của người dân về chuyển đổi số đã có nhiều chuyển biến tích cực; nhiều hộ gia đình đã biết sử dụng điện thoại thông minh để giải quyết các thủ tục hành chính, tra cứu thông tin, thanh toán điện tử và cập nhật kiến thức sản xuất.

Một số hộ nông dân đã bước đầu quảng bá sản phẩm nông nghiệp, đặc sản địa phương thông qua mạng xã hội, mở rộng thị trường tiêu thụ.

Trong lĩnh vực hành chính, tỷ lệ người dân thực hiện các thủ tục trực tuyến ngày càng tăng, góp phần giảm thời gian đi lại, tiết kiệm chi phí và nâng cao chất lượng phục vụ. Tổ công nghệ số xã Hướng Hiệp đóng vai trò quan trọng trong quá trình thực hiện như:

Kết thúc cao điểm, xã gần cán đích các chỉ tiêu về Đề án 06 tỉnh giao. Tỷ lệ người dân được cấp tài khoản định danh điện tử: định danh điện tử mức độ 2 cho người từ 14 tuổi trở lên đạt tỷ lệ 82,07% (7.798/9.501), trong đó có 7.275/9.501 công dân kích hoạt định danh điện tử mức độ 2 chiếm 76,57%; thu nhận định danh điện tử cho công dân từ 6-14 tuổi đạt tỷ lệ 53,6% (1.381/2.577), thu nhận căn cước cho công dân từ 6-14 tuổi: 1.560/2.577 công dân đạt 60,53%; thu nhận định danh điện tử cho công dân sinh năm 2008 đạt tỷ lệ 82,35% (196/238); thu nhận căn cước cho công dân sinh năm 2008 đạt tỷ lệ 100% (238/238);.....(Còn tiếp)

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

MÔ HÌNH VẬN ĐỘNG TOÀN DÂN HỌC TẬP KỸ NĂNG SỐ THÔNG QUẢ PHONG TRÀO " BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ " - PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TRONG XÂY DỰNG LÝ CÔNG DÂN SỐ TỪ CƠ SỞ

Cụm thi đua số 4



Mặt trận xã Cửa Việt triển khai mô hình mới trong ứng dụng Chuyển đổi số
"Công điều hành nghiệp vụ số - Ban Công tác Mặt trận, xã Cửa Việt"

Chuyển đổi số đang trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng chính quyền số, xã hội số và công dân số. Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã xác định người dân là trung tâm, chủ thể của quá trình chuyển đổi số. Tuy nhiên, để chủ trương đi vào cuộc sống, điều kiện tiên quyết là mỗi người dân phải có kỹ năng số và khả năng sử dụng các nền tảng số trong học tập, lao động và đời sống.

Thực tiễn cho thấy, bên cạnh việc đầu tư hạ tầng và nền tảng công nghệ, nhiều người dân, đặc biệt ở khu vực cơ sở, vẫn còn hạn chế về kỹ năng số, dẫn đến việc tiếp cận và khai thác các tiện ích số chưa hiệu quả. Điều đó đặt ra yêu cầu cần có

nhiều mô hình tuyên truyền, hướng dẫn thiết thực, gần dân và phù hợp với điều kiện thực tế.

Đây không chỉ là nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn mà cần sự tham gia của cả hệ thống chính trị, trong đó MTTQ Việt Nam giữ vai trò tập hợp, tuyên truyền, vận động, kết nối và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để đưa phong trào đến từng khu dân cư, từng hộ gia đình.

Từ thực tiễn đó, mô hình "Điểm hỗ trợ công dân số tại khu dân cư" là cần thiết nhằm góp phần đưa phong trào "Bình dân học vụ số" đi vào thực chất, xây dựng công dân số ngay từ cơ sở và nâng cao hiệu quả công tác chuyển đổi số trong hệ thống Mặt trận.

*** Thực trạng và vai trò của Mặt trận trong phổ cập kỹ năng số**

Những năm gần đây, công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đạt nhiều kết quả tích cực. Các dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, hồ sơ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử và nhiều nền tảng số từng bước được triển khai, góp phần nâng cao hiệu quả phục vụ người dân.

Tuy nhiên, qua quá trình nắm bắt tình hình Nhân dân ở cơ sở, vẫn còn không ít khó khăn. Một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi, người ở khu vực nông thôn và người có hoàn cảnh khó khăn còn hạn chế về kỹ năng số, chưa khai thác hiệu quả các tiện ích số và còn tâm lý e ngại khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử hoặc giao dịch trên môi trường mạng. Trong khi đó, các hành vi lừa đảo trên không gian mạng ngày càng tinh vi, nhưng kỹ năng nhận diện, phòng tránh của người dân còn hạn chế. Công tác tuyên truyền ở một số nơi vẫn chủ yếu dừng ở phổ biến kiến thức, chưa gắn với hướng dẫn thực hành nên hiệu quả chưa cao.

Với mạng lưới tổ chức rộng khắp đến khu dân cư, MTTQ Việt Nam có lợi thế trong việc tuyên truyền, vận động, tập hợp Nhân dân và huy động sự tham gia của các tổ chức thành viên, Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên, thanh niên, doanh nghiệp viễn thông và các lực lượng liên quan. Thông qua các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước và Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc, Mặt trận có thể đưa việc học tập kỹ năng số trở thành hoạt động thường xuyên tại cộng đồng, đồng thời kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chuyển đổi số ở cơ sở để kiến nghị giải pháp phù hợp.

Một số kết quả bước đầu: Qua quá trình triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn và hoạt động của Mặt trận ở cơ sở, có thể nhận thấy khi người dân được hướng dẫn trực tiếp, việc tiếp cận và sử dụng các nền tảng số có nhiều chuyển biến tích cực.

Tại nhiều khu dân cư, Ban Công tác Mặt trận đã phối hợp với Công an, Đoàn Thanh niên, Tổ công nghệ số cộng đồng và các tổ chức thành viên tuyên truyền, hỗ trợ người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID; hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến; cài đặt và sử dụng ứng dụng bảo hiểm xã hội, sổ sức khỏe điện tử; thanh toán không dùng tiền mặt và tuyên truyền kỹ năng bảo đảm an toàn trên không gian mạng.

Thông qua các buổi sinh hoạt khu dân cư, Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc, Mô hình "Ngày vì cộng đồng - Gắn kết và sẻ chia" và các hoạt động an sinh xã hội, nhiều nội dung về chuyển đổi số đã được lồng ghép tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp cho người dân. Cách làm này bước đầu tạo sự chuyển biến về nhận thức, giúp người dân mạnh dạn hơn trong việc tiếp cận công nghệ, đồng thời nâng cao sự gắn kết giữa Mặt trận với Nhân dân.

Đặc biệt, tại các xã ở cụm thi đua số 4, Mặt trận đã phối hợp với các lực lượng trên địa bàn vận động đoàn viên, thanh niên, cán bộ trẻ và thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng trực tiếp hỗ trợ người dân sử dụng các tiện ích số ngay tại khu dân cư. Qua thực tế triển khai cho thấy, người dân tiếp thu nhanh hơn khi được hướng dẫn theo hình thức "cầm tay chỉ việc", thao tác trực tiếp trên điện thoại của mình thay vì chỉ nghe phổ biến lý thuyết.....(*Còn tiếp*)

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: **[TAI ĐÂY](#)**

MÔ HÌNH "LẮNG NGHE DÂN NÓI" - GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁM SÁT, PHẢN BIỆN XÃ HỘI TRÊN MÔI TRƯỜNG SỐ

Cụm thi đua số 5



Mặt trận xã Đồng Lê, Tuyên Sơn, Tuyên Lâm phối hợp tổ chức tập huấn chuyển đổi số trong công tác Mặt trận

Chuyển đổi số đang trở thành xu thế tất yếu, là yêu cầu khách quan và là động lực quan trọng thúc đẩy đổi mới hoạt động của cả hệ thống chính trị. Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, chuyển đổi số không đơn thuần là ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành mà còn là quá trình đổi mới toàn diện phương thức tập hợp, đoàn kết Nhân dân; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; nâng cao hiệu quả giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI đã xác định xây dựng "Mặt trận số" là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ, lấy người dân làm trung tâm, dữ liệu làm nền tảng, công nghệ số là công cụ và

hiệu quả phục vụ Nhân dân là thước đo chất lượng hoạt động của hệ thống Mặt trận. Quán triệt tinh thần đó, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị đã ban hành Kế hoạch số 71/KH-MTTQ-BTT ngày 21/7/2026 về tổ chức Hội thảo "Nâng cao chất lượng công tác chuyển đổi số trong hệ thống MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị", nhằm đánh giá thực trạng, chia sẻ kinh nghiệm, giới thiệu các mô hình hay, cách làm sáng tạo và đề xuất các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trong toàn hệ thống Mặt trận. Đây không chỉ là diễn đàn trao đổi nghiệp vụ mà còn là dịp để các địa phương nhìn nhận đầy đủ hơn về vai trò của chuyển đổi số đối với việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận trong giai đoạn hiện nay.

- Từ yêu cầu đổi mới phương thức hoạt

động của MTTQ Việt Nam và thực tiễn triển khai tại cơ sở, có thể nhận diện một số vấn đề đặt ra trong công tác tiếp nhận, tổng hợp và phản hồi ý kiến Nhân dân. Người dân không chỉ mong muốn được tuyên truyền, vận động mà còn mong muốn được lắng nghe, được phản ánh tâm tư, nguyện vọng, được tham gia góp ý, giám sát và theo dõi kết quả giải quyết những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống của mình. Trong khi đó, phương thức nắm bắt tình hình Nhân dân truyền thống thông qua các cuộc họp khu dân cư, hội nghị tiếp xúc cử tri hay phản ánh trực tiếp vẫn còn những hạn chế nhất định. Nhiều người dân, nhất là lực lượng lao động trẻ, công nhân, người làm việc xa quê hoặc những người không có điều kiện tham dự các cuộc họp vẫn chưa có nhiều cơ hội tham gia đóng góp ý kiến. Việc tiếp nhận, tổng hợp và phản hồi thông tin ở một số nơi còn chậm, làm giảm hiệu quả của hoạt động giám sát và phản biện xã hội.

Trong bối cảnh đó, việc ứng dụng nền tảng số để tạo lập kênh tương tác thường xuyên giữa Mặt trận với Nhân dân trở thành yêu cầu cấp thiết. Chuyển đổi số không làm thay đổi bản chất của công tác Mặt trận mà tạo ra phương thức hoạt động mới, giúp Mặt trận gần dân hơn, lắng nghe dân nhiều hơn và phục vụ Nhân dân hiệu quả hơn. Khi mọi ý kiến của người dân đều có thể được tiếp nhận nhanh chóng, xử lý kịp thời và phản hồi công khai trên môi trường số thì quyền làm chủ của Nhân dân được phát huy đầy đủ hơn; hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận cũng trở nên thực chất hơn, sát với yêu cầu của thực tiễn hơn.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Nghị quyết Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 20/4/2026 của BTV Tỉnh ủy “về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với việc thực hiện dân chủ cơ sở; đẩy mạnh hoạt động tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; xây dựng chính quyền địa phương hai cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gần dân, do dân và vì dân”; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã xây dựng Kế hoạch số 61/KH-MTTQ-BTT ngày 17/6/2026 về tổ chức thực hiện mô hình “Lắng nghe dân nói” gắn với chuyển đổi số và nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận và các tổ chức chính trị xã hội các cấp giai đoạn 2026 - 2030.

Trên cơ sở Kế hoạch của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các xã, đặc khu trên địa bàn tỉnh đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp. Mô hình **"Lắng nghe dân nói"** được đánh giá là một trong những cách làm có nhiều đổi mới, vừa kế thừa phương thức dân vận truyền thống, vừa ứng dụng hiệu quả công nghệ số để mở rộng kênh tiếp nhận thông tin từ Nhân dân. Điểm nổi bật của mô hình không nằm ở việc sử dụng các phần mềm hay nền tảng công nghệ hiện đại, mà ở việc xây dựng được cơ chế để người dân dễ tiếp cận, dễ phản ánh, dễ theo dõi kết quả giải quyết và cảm nhận rõ vai trò của mình trong quá trình tham gia xây dựng chính quyền.... **(Còn tiếp)**

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

PHÁT HUY VAI TRÒ HẠT NHÂN CỦA CÁN BỘ MẶT TRẬN TRONG PHỔ CẬP KỸ NĂNG SỐ VÀ HỖ TRỢ NGƯỜI DÂN THAM GIA CHUYỂN ĐỔI SỐ TOÀN DIỆN

Cụm thi đua số 6



Hưởng ứng cuộc thi tìm hiểu LỊCH SỬ MẶT TRẬN DÂN TỘC THỐNG NHẤT VIỆT NAM VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC MTTQ VIỆT NAM LẦN THỨ XI NHIỆM KỲ 2026 - 2031

**MỤC ĐÍCH**

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về truyền thống lịch sử và vai trò của Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, vị trí, vai trò của MTTQ Việt Nam trong giai đoạn mới và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

**HÌNH THỨC**

Theo dõi, tham gia và chia sẻ các buổi Livestream trên Fanpage
"Mặt trận Quảng Trị"

**THỜI GIAN**

Từ
20:00 - 20:45
Tối thứ Năm hàng tuần

**TUẦN 1**

THỨ NĂM, NGÀY 06/8/2026

★ Truyền thống Lịch sử Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, lịch sử MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị.

**TUẦN 2**

THỨ NĂM, NGÀY 13/8/2026

★ Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong giai đoạn mới.

**TUẦN 3**

THỨ NĂM, NGÀY 20/8/2026

★ Nghị quyết Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.
★ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

**ĐỐI TƯỢNG THAM GIA**

- ✓ Cán bộ, đoàn viên, hội viên
- ✓ Thành viên Ban Công tác Mặt trận
- ✓ Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức thành viên
- ✓ Các tầng lớp Nhân dân

*Lan tỏa giá trị - Kết nối niềm tin
Chung sức xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc!*

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
XÃ HOÀ TRẠCH

Mặt trận xã Hoà Trạch ứng dụng hiệu quả CNTT, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, chuyển đổi số không chỉ là xu thế tất yếu mà đã trở thành yêu cầu cấp thiết đối với mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Đảng và Nhà nước xác định chuyển đổi số là động lực quan trọng để đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số và xây dựng công dân số. Đối với hệ thống MTTQ Việt Nam, chuyển đổi số không đơn thuần là việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành mà còn là quá trình đổi mới toàn diện phương thức tập hợp, tuyên truyền, vận động Nhân dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội; tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân trong điều kiện mới.

Thực tiễn cho thấy, chuyển đổi số đang tạo ra nhiều cơ hội để hệ thống Mặt trận nâng cao hiệu quả hoạt động. Thông qua các nền tảng số, việc truyền tải chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến người dân được thực hiện nhanh chóng, kịp thời và rộng khắp. Các hoạt động lấy ý kiến Nhân dân, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, giám sát cộng đồng hay phát động các phong trào thi đua đều có thể được triển khai linh hoạt, tiết kiệm thời gian, chi phí và nâng cao tính công khai, minh bạch. Đồng thời, chuyển đổi số còn giúp xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác Mặt trận, góp phần nâng cao chất lượng tham mưu, dự báo tình hình và hỗ trợ việc ra quyết định chính xác, hiệu quả hơn.

Trong tiến trình đó, đội ngũ cán bộ Mặt trận các cấp giữ vai trò đặc biệt

49

quan trọng. Cán bộ Mặt trận không chỉ là người trực tiếp triển khai các chủ trương, chính sách về chuyển đổi số mà còn là lực lượng nòng cốt trong tuyên truyền, hướng dẫn và đồng hành cùng Nhân dân tiếp cận công nghệ số. Với đặc thù thường xuyên gần dân, sát dân, hiểu dân, cán bộ Mặt trận có điều kiện thuận lợi để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, những khó khăn của từng nhóm đối tượng khi tiếp cận môi trường số; từ đó có phương pháp hướng dẫn phù hợp, góp phần thu hẹp khoảng cách số giữa các vùng miền và các nhóm dân cư.

Trong điều kiện hiện nay, phổ cập kỹ năng số cho người dân là một nhiệm vụ quan trọng nhằm hiện thực hóa mục tiêu xây dựng xã hội số. Thực tế cho thấy, mặc dù hạ tầng viễn thông, internet và điện thoại thông minh ngày càng phổ biến, song không phải người dân nào cũng có đủ kỹ năng sử dụng các nền tảng số phục vụ cuộc sống. Vì vậy, việc phát huy vai trò hạt nhân của đội ngũ cán bộ Mặt trận

trong công tác phổ cập kỹ năng số sẽ góp phần giúp người dân tự tin tiếp cận công nghệ, từng bước hình thành thói quen sử dụng các dịch vụ số trong đời sống hằng ngày, từ đó góp phần xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

*** Thực trạng tại Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã cụm thi đua số 6**

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước và hướng dẫn của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp về đẩy mạnh chuyển đổi số, Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã cụm 6 đã từng bước đổi mới phương thức hoạt động, tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý,

điều hành và triển khai các nhiệm vụ chính trị. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, các xã có địa bàn rộng, dân số đông, nhu cầu trao đổi thông tin giữa chính quyền, Mặt trận và Nhân dân ngày càng lớn. Đây vừa là yêu cầu, vừa là động lực để Mặt trận xã tích cực triển khai các hoạt động chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế.

Trong công tác điều hành, nhiều văn bản, tài liệu, lịch công tác và báo cáo được trao đổi thông qua môi trường mạng, góp phần rút ngắn thời gian xử lý công việc, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Mặt trận với các tổ chức thành viên và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư. Các nhóm trao đổi trên nền tảng số được sử dụng thường xuyên để cập nhật thông tin, triển khai nhiệm vụ và chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình thực hiện công tác Mặt trận.

Công tác tuyên truyền cũng có nhiều đổi mới. Bên cạnh các hình thức truyền thống, Mặt trận xã đã đẩy mạnh sử dụng các nền tảng mạng xã hội để tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước; đồng thời kịp thời cung cấp thông tin chính thống, góp phần định hướng dư luận xã hội. Việc ứng dụng các nền tảng số trong lấy ý kiến Nhân dân, trao đổi thông tin giữa chính quyền với người dân từng bước được mở rộng, tạo điều kiện để người dân tham gia đóng góp ý kiến một cách thuận tiện, công khai và minh bạch hơn.

Đặc biệt, đội ngũ cán bộ Mặt trận ở khu dân cư đã phát huy tốt vai trò là lực lượng gần dân, trực tiếp hướng dẫn người dân tiếp cận các ứng dụng số trong cuộc sống.... *(Còn tiếp)*

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN TRÊN NỀN TẢNG SỐ - KINH NGHIỆM TỪ THỰC TIỄN MẶT TRẬN MẶT TRẬN CẤP XÃ

Cụm thi đua số 7



Mặt trận xã Trường Phú ứng dụng hiệu quả CNTT, Chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền

Trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia, không gian mạng và các nền tảng số đang trở thành một bộ phận ngày càng quan trọng của đời sống xã hội. Người dân tiếp nhận thông tin, trao đổi ý kiến, phản ánh tâm tư, tham gia các phong trào và tương tác với chính quyền, Mặt trận thông qua điện thoại thông minh, mạng xã hội, ứng dụng nhắn tin và các hệ thống dịch vụ công trực tuyến. Điều đó đặt ra yêu cầu công tác tuyên truyền, vận động của MTTQ Việt Nam phải đổi mới mạnh mẽ cả về tư duy, nội dung, phương thức và kỹ năng tổ chức thực hiện.

Đối với Mặt trận cấp xã, chuyển đổi số không chỉ là sử dụng thêm một vài công cụ công nghệ, mà trước hết là thay đổi cách tiếp cận Nhân dân: từ truyền đạt

một chiều sang tương tác hai chiều; từ thông tin theo đợt sang cập nhật thường xuyên; từ nội dung dài, nặng tính hành chính sang thông tin ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu; từ tuyên truyền đại trà sang lựa chọn đúng nhóm đối tượng, đúng thời điểm và đúng kênh tiếp cận. Nền tảng số vì vậy vừa là “cánh tay nối dài” của công tác Mặt trận, vừa là không gian để Mặt trận lắng nghe, tập hợp, phản ánh ý kiến và củng cố đồng thuận xã hội.

Từ thực tiễn các xã thuộc Cụm thi đua số 7, trong đó có xã Trường Phú với 10 khu dân cư, 5.209 hộ và 21.206 nhân khẩu, có thể khẳng định: khi cấp ủy quan tâm, Mặt trận chủ động và Ban Công tác Mặt trận khu dân cư tích cực tham gia, thông tin chính thống đến với người dân nhanh hơn, việc vận động thuận lợi hơn,

phản ánh từ cơ sở được tiếp nhận kịp thời hơn và mối quan hệ giữa Mặt trận với Nhân dân thường xuyên, gần gũi hơn.

*** Thực tiễn đổi mới công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân trên nền tảng số**

- Chuyển từ tư duy “đưa thông tin lên mạng” sang tổ chức công tác Mặt trận trên môi trường số

Kinh nghiệm đầu tiên là phải thống nhất nhận thức: nền tảng số không chỉ là nơi đăng tin sau khi hoạt động đã kết thúc, mà phải được sử dụng trong toàn bộ quá trình chuẩn bị, tổ chức và theo dõi một nhiệm vụ. Trước một đợt tuyên truyền hoặc vận động, Mặt trận sử dụng nhóm Zalo, trang mạng xã hội và hệ thống điều hành tác nghiệp để phổ biến kế hoạch, chuyển tài liệu, phân công lực lượng. Trong quá trình triển khai, các khu dân cư cập nhật tiến độ, phản ánh khó khăn, gửi hình ảnh minh chứng. Sau hoạt động, kết quả được tổng hợp, tuyên truyền, biểu dương và tiếp tục nhận ý kiến phản hồi của Nhân dân.

- Hình thành mạng lưới tuyên truyền số từ xã đến khu dân cư

Mặt trận cấp xã cần phát huy đồng thời trang thông tin, mạng xã hội của địa phương; nhóm Zalo của Mặt trận, đoàn thể và khu dân cư; tài khoản của cán bộ, đoàn viên, hội viên có uy tín; hệ thống loa truyền thanh và tuyên truyền trực tiếp. Ban Công tác Mặt trận khu dân cư giữ vai trò đặc biệt quan trọng vì gần dân, hiểu từng địa bàn, có khả năng chuyển tải thông tin bằng ngôn ngữ gần gũi và giải thích những vấn đề người dân còn băn khoăn.

Thực tiễn cho thấy, cùng một thông tin nếu chỉ đăng trên một trang chung sẽ khó tiếp cận hết người dân. Nhưng khi được chuyển đến các nhóm khu dân cư, nhóm chi hội, tổ hội, tổ liên gia và được cán bộ cơ sở chia sẻ kèm lời giới thiệu ngắn gọn, mức độ tiếp nhận cao hơn nhiều. Mỗi cán bộ Mặt trận, đoàn thể vì vậy cần được xác định là một tuyên truyền viên số; mỗi Ban Công tác Mặt trận là một “điểm truyền thông cộng đồng”; mỗi nhóm dân cư là một kênh thông tin hai chiều, vừa tuyên truyền, vừa tiếp nhận phản ánh.

- Đổi mới nội dung theo hướng ngắn gọn, trực quan, dễ nhớ, dễ chia sẻ

Nội dung trên môi trường số phải được chắt lọc từ văn bản hành chính thành các thông tin cốt lõi: người dân cần biết gì, thực hiện khi nào, ở đâu, liên hệ với ai, quyền lợi và trách nhiệm ra sao. Cần tăng cường ảnh, poster, hỏi - đáp, video ngắn, tin âm thanh, sơ đồ hướng dẫn, mã QR hoặc đường dẫn tới tài liệu đầy đủ; ưu tiên các vấn đề sát đời sống như thủ tục hành chính, an sinh, phòng chống thiên tai, môi trường, cảnh báo lừa đảo, lịch tiếp xúc cử tri và vận động các loại quỹ.

Một kinh nghiệm có hiệu quả là thực hiện nguyên tắc “một nội dung – nhiều định dạng – nhiều kênh tiếp cận”. Ví dụ, kế hoạch tổ chức tiếp xúc cử tri được chuyển thành: thông báo chính thức; poster đăng trên mạng xã hội; tin nhắn gửi các nhóm Zalo; nội dung phát trên loa truyền thanh; lời mời trực tiếp đối với những người ít sử dụng điện thoại thông minh.....(*Còn tiếp*)

Kính mời độc giả xem toàn bộ bài viết: [**TAI ĐÂY**](#)

QUẢNG TRỊ – MẶT TRẬN SỐ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO
TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG MTTQ VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ



6,5
TỶ ĐỒNG

TỔNG MỨC ĐẦU TƯ
DỰ KIẾN



2026–2028

THỜI GIAN
THỰC HIỆN



78

**XÃ, PHƯỜNG,
ĐẶC KHU**
PHẠM VI KẾT NỐI
HỆ THỐNG MTTQ
CẤP XÃ



NHÓM C

PHÂN LOẠI
DỰ ÁN



TOÀN TỈNH

PHẠM VI
THỰC HIỆN

MỤC TIÊU TRỌNG TÂM

XÂY DỰNG HỆ SINH THÁI MẶT TRẬN SỐ QUẢNG TRỊ



LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO,
ĐIỀU HÀNH HIỆU QUẢ



QUẢN TRỊ VÀ KHAI THÁC
DỮ LIỆU



SỐ HÓA QUY TRÌNH
NGHIỆP VỤ



KẾT NỐI MTTQ TỈNH
VỚI CƠ SỞ



LẮNG NGHE
Ý KIẾN NHÂN DÂN



GIÁM SÁT VÀ
PHẢN BIỆN XÃ HỘI

LÀM VIỆC SỐ – QUẢN TRỊ SỐ – DỮ LIỆU SỐ – TƯƠNG TÁC SỐ

CÁC NHÓM HẠNG MỤC CHÍNH

1 PHẦN MỀM



- Hệ thống phần mềm “Mặt trận số Quảng Trị”
- Triển khai tập trung tại Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh
- Vận hành liên thông đến cấp xã
- Các phân hệ nghiệp vụ phục vụ hoạt động Mặt trận
- Tích hợp các chức năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo

2 HẠ TẦNG – THIẾT BỊ – AN TOÀN THÔNG TIN



Hệ thống bảo mật
và mạng lưới



Nâng cấp
hạ tầng mạng



Hệ thống
máy chủ/Cloud



Họp trực tuyến



Máy tính,
laptop



Máy in,
máy quét



Máy tính
bàn



Thiết bị mạng
và Wi-Fi

KẾT NỐI VÀ TƯƠNG TÁC VỚI NHÂN DÂN

LẮNG NGHE
Ý KIẾN NHÂN DÂN
24/7/365



MTTQ



CHÍNH QUYỀN



NHÂN DÂN



CÁN BỘ



CƠ SỞ DỮ LIỆU



AI

Lắng nghe nhanh hơn – Phản hồi tốt hơn – Phục vụ Nhân dân hiệu quả hơn

LỘ TRÌNH THỰC HIỆN 2026–2028

2026

XÂY DỰNG NỀN TẢNG



- Chuẩn bị hạ tầng
- Xây dựng hệ thống phần mềm
- Thiết lập nền tảng dữ liệu
- Trang bị thiết bị thiết yếu

2027

TRIỂN KHAI – KẾT NỐI



- Triển khai hệ thống
- Kết nối MTTQ cấp xã
- Đưa các phân hệ vào vận hành
- Tăng cường ứng dụng AI

2028

VẬN HÀNH – HOÀN THIỆN



- Vận hành đồng bộ
- Khai thác dữ liệu
- Hoàn thiện các quy trình số
- Nâng cao hiệu quả quản trị và điều hành

MẶT TRẬN SỐ QUẢNG TRỊ

CHUYỂN ĐỔI PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG – KẾT NỐI DỮ LIỆU – LẮNG NGHE NHÂN DÂN
NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC MẶT TRẬN